

I. TIN MỪNG MATTHÊU THEO NOVA VULGATA- ĐOẠN 1 - bản dịch đề nghị

II. THEO THÁNH Ý CHÚA, ĐÁM CƯỚI LỊCH SỬ CỦA ĐỨC NỮ MARIA VÀ THÁNH CẢ GIUSE ĐÃ CHUYỀN ĐẠT YEHOSHUAH GIÊSU ƠN CỨU ĐỘ CHO CHÚNG TA

[TIÊU DẪN VÀO ĐOẠN 1 TIN MỪNG MATTHÊU]

LsNguyenCongBinh@gmail.com

Với Thượng Hội Nghị các Đức Giám Mục Tháng Mười 2015 này, Mẹ Hội Thánh đang tìm những giải pháp mục vụ thiết thực thánh hóa Gia Đình và Hôn Nhân, xin lấy Thánh Gia - Gia Đình đẹp Thánh Ý Chúa nhất - làm hứng khởi học hỏi từng câu **đoạn 1 Matthêu theo NOVA VULGATA, Bản Sách Thánh Mới của Mẹ Hội Thánh.** [Photo: Thánh Lễ khai mạc Thượng Hội Nghị www.usatoday.com]

Câu hỏi: Thánh Giuse - trước khi cử hành đám cưới với Đức Mẹ - đã được cho biết rõ Thánh Ý Chúa tuyển chọn ngài làm chồng Đức Mẹ và làm Cha Nuôi Bào Thai Chí Thánh hay không? Chú rể Giuse đã được hỏi ý trước, và đã xin vâng trước ngày xin cưới cô dâu Maria hay không? Thánh Ý Chúa có được ban rõ ràng cho Thánh Giuse hay không? và vào lúc nào?

Ta phân vân vì sau khi đọc nhiều bản dịch đoạn 1 Matthêu thấy rất khó hiểu. Sau đây là **bản dịch đề nghị đoạn 1 Matthêu theo NOVA VULGATA** để xin quý vị tiếp tay hoàn thiện và vài lời bàn trong Tiểu Dẫn về thời điểm Thánh Ý Chúa đã được ban cho Thánh Giuse xin ngài cộng tác trong Chương Trình Cứu Độ. Tác giả Nguyễn Công Bình là một giáo dân thành viên Ban Biên Tập chịu trách nhiệm riêng về bài này.

**EVANGELIUM
SECUNDUM MATTHAEUM
NOVA VULGATA**

http://www.vatican.va/archive/bible/nova_vulgata/documents/nova-vulgata_novum-testamentum_lt.html

hay trang 1849 & 1850 Nova Vulgata Bibiorum Sacrorum

1

1 Liber generationis Iesu Christi filii David filii Abraham.

2 Abraham genuit Isaac,
Isaac autem genuit Iacob,
Iacob autem genuit Iudam et fratres eius,
3 Iudas autem genuit Phares et Zara de Thamar,
Phares autem genuit Esrom,
Esrom autem genuit Aram,
4 Aram autem genuit Aminadab,
Aminadab autem genuit Naasson,
Naasson autem genuit Salmon,
5 Salmon autem genuit Booz de Rahab,
Booz autem genuit Obed ex Ruth,
Obed autem genuit Iesse,
6 Iesse autem genuit David regem.
David autem genuit Salomonem ex ea, quae fuit Uriae,
7 Salomon autem genuit Roboam,
Roboam autem genuit Abiam,
Abia autem genuit Asa,
8 Asa autem genuit Iosaphat,
Iosaphat autem genuit Ioram,
Ioram autem genuit Oziam,
9 Ozias autem genuit Ioatham,
Ioatham autem genuit Achaz,
Achaz autem genuit Ezechiam,
10 Ezechias autem genuit Manassen,
Manasses autem genuit Amon,
Amon autem genuit Iosiam,

**TIN MỪNG
THEO THÁNH MATTHÊU**

Nova Vulgata - Bản Lời Chúa Chính
Thức do Mẹ Hội Thánh ban (1979 & 1986)
Bản dịch nhập # Mt1.1.3
của Nhóm GioanPhaolo II -

1.

Chúa Giêsu có Hai Gốc Nguồn: Ngài là Con Thiên Chúa song giáng thế làm Con Loài Người để cứu chuộc loài người

¹ Sách gia phả Đức Chúa Giêsu Kitô, con cháu vua Đauid, con cháu Ông Tổ Abraham.

² Ông Tổ Abraham sinh ra Ô. Isaac,
Ô. Isaac sinh ra Ô. Giacob,
Ô. Giacob sinh ra Ô. Giuđa và các anh em ông,
³ Ô. Giuđa sinh ra Ô. Pharê và Ô. Zara bởi bà Thamar,
Ô. Pharê sinh Ô. Esrôm,
Ô. Esrôm sinh Ô. Aram,
⁴ Ô. Aram sinh ra Ô. Aminadab,
Ô. Aminadab sinh ra Ô. Naassôn,
Ô. Naassôn sinh ra Ô. Salmôn,
⁵ Ô. Salmôn sinh ra Ô. Booz bởi bà Rahab,
Ô. Booz sinh ra Ô. Ôbed bởi bà Ruth,
Ô. Ôbed sinh ra Ô. Giessê,
⁶ Ô. Giessê sinh ra vua Đauid,
vua Đauid sinh ra vua Salômôn bởi người nữ làm vợ Ô. Uriê
⁷ Ô. Salômôn sinh ra Ô. Roboam,
Ô. Roboam sinh ra Ô. Abia,
Ô. Abia sinh ra Ô. Asa,
⁸ Ô. Asa sinh ra Ô. Giôsaphat,
Ô. Giôsaphat sinh ra Ô. Giôriam,
Ô. Giôriam sinh ra Ô. Ôzias,
⁹ Ô. Ôzias sinh ra Ô. Giôatham,
Ô. Giôatham sinh ra Ô. Achaz,
Ô. Achaz sinh ra Ô. Êzêkias,
¹⁰ Ô. Êzêkias sinh ra Ô. Manassê,
Ô. Manassê sinh ra Ô. Amôn,
Ô. Amôn sinh ra Ô. Giôsia,

11 Iosias autem genuit Iechoniam et fratres eius in transmigracione Babylonis.

12 Et post transmigracionem Babylonis Iechonias genuit Salathiel,

Salathiel autem genuit Zorobabel,

13 Zorobabel autem genuit Abiud,

Abiud autem genuit Eliachim,

Eliachim autem genuit Azor,

14 Azor autem genuit Sadoc,

Sadoc autem genuit Achim,

Achim autem genuit Eliud,

15 Eliud autem genuit Eleazar,

Eleazar autem genuit Matthan,

Matthan autem genuit Iacob,

¹¹ Ô. Giôsia sinh Ô. Giêkônia và các anh em ông thời lưu đày Babylon,

¹² Và sau thời lưu đày Babylon, Ô. Giêkônia sinh Ô. Salathiel,

Ô. Salathiel sinh Ô. Zorobabel,

¹³ Ô. Zorobabel sinh Ô. Abiud,

Ô. Abiud sinh Ô. Eliakim,

Ô. Eliakim sinh Ô. Azôr,¹⁴

Ô. Azôr sinh Ô. Sadôc,

Ô. Sadôc sinh Ô. Akim,

Ô. Akim sinh Eliud,

¹⁵ Ô. Eliud sinh Ô. Elêazar,

Ô. Elêazar sinh Ô. Matthan,

Ô. Matthan sinh Ô. Giacob,

Đức Chúa Trời, vì thương loài người phạm tội hư mất đã cho GiêSu Chúa Con giáng sinh làm người để ban lại Ôn Sống. Chương Trình Cứu Độ đã mở đầu nên Thánh Ý Thiên Chúa đã tuyển chọn Đức Nữ Maria Tinh Trong cưu mang và sanh ra Ngài. Thánh GiuSe cũng đã được tuyển chọn tuy làm Cha Nuôi song trách nhiệm ngang với Cha thật để đứng đầu Thánh Gia tức là làm chồng Đức Nữ Maria và làm Cha Nuôi GiêSu Chúa Con để hướng dẫn, săn sóc, bảo bọc Hai Mẹ Con, nhất là để thương yêu và chăm lo cho Hai Mẹ Con về phương diện đạo đức, tinh thần và cùng chung đời sống cầu nguyện với Hai Mẹ Con.

16 Iacob autem genuit Ioseph

virum Mariae,

de qua natus est Iesus,

qui vocatur Christus.

17 Omnes ergo generationes ab Abraham

usque ad David generationes

quattuordecim; et a David usque ad

transmigracionem Babylonis generationes

quattuordecim; et a transmigracione

Babylonis usque ad Christum generationes

quattuordecim.

¹⁶ Ô. Giacob sinh ra ông Giuse

là chồng bà Maria,

Đức GiêSu, Đấng được gọi là Chúa

KITÔ, đã được sinh ra làm người từ bà Maria này.

¹⁷ Cộng lại các đời thì từ cụ tổ Abraham

đến vua Đavít có mười bốn đời;

rồi từ vua Đavít đến thời lưu đày Babylon có mười bốn đời;

rồi từ thời lưu đày Babylon đến đức KITÔ có mười bốn đời.

Thánh GiuSe đã được giải thích tường tận gốc nguồn cao trọng của Chúa GiêSu và vai trò làm Mẹ của Maria và vai trò làm Cha Nuôi và làm chồng của mình, GiuSe đã xin vâng và đáp ứng đúng Ý Chúa cách thiết thực là đã cử hành Đám Cưới. Matthêu dùng ĐT eurisko, Latin invenio là biết rõ điều gì cách chính xác tỏ tường

18 Iesu Christi autem generatio sic erat.

Cum esset desponsata mater eius

Maria Ioseph,

antequam convenirent

inventa est in utero habens de Spiritu

Sancto.

¹⁸ **Gốc nguồn của Đức GiêSu KITÔ chính thực thì như sau.**

Trước khi (cum) bà Maria mẹ Ngài

được gả cưới cho GiuSe,

kể cả (antequam) trước ngày Hai Vị

sống chung [rước dâu]

thì sự việc bà Maria mang thai bởi

quyền phép Đức Chúa Thánh Thần đã

được cho GiuSe thấu hiểu đầy đủ trọn

vẹn (inventa est).

GiuSe kính mến Chúa Con và Mẹ Thánh Ngài hết lòng song chính lòng thánh đức ấy đã dày vò GiuSe. GiuSe tuy muốn thực hiện Thánh Ý Chúa song sau khi suy đi nghĩ lại vai trò làm Cha và làm chồng của mình thì kinh sợ cho rằng mình bất xứng như cả gan gây ô nhục xúc phạm Hai Mẹ Con. GiuSe đã tử hoang mang rồi rơi vào niềm kinh hãi tột độ trong đêm đen u mê. GiuSe như thấy không có chọn lựa nên thất vọng nghĩ đến bỏ cuộc. Xin nhắc đến Danh Thánh GiêSu cho rõ dù chưa được Matthêu chính thức đưa ra vì cái nhìn của văn hóa Do Thái và Cổ Luật MaiSen thời ấy coi người đàn bà mang thai và con bà chưa sanh là một đờn vị. (XuatHanh 21:22&23)

19 Ioseph autem vir eius,
cum esset iustus
et nollet eam traducere,
voluit occulte dimittere eam

¹⁹ Làm chồng Maria,- (và làm cha nuôi Bào Thai GiêSu) song cùng lúc GiuSe tràn đầy thánh đức, GiuSe đã chẳng muốn để mình thành kẻ xấu xược bêu nhục Maria (và Bào Thai Chí Thánh GiêSu trong lòng Maria),
GiuSe đã muốn lặng lẽ rút lui.

Song Chúa Con hãnh diện có Mẹ và Cha Nuôi Thánh Đức Trọn Vẹn. Cả Hai Mẹ Con luôn một niềm tôn kính và biết ơn GiuSe. Cũng như sau này Chúa Con hoang mang lo sợ trong Vườn Cây Dầu vào Đêm Chịu Nạn song nhất quyết xin vâng Ý Cha thì GiuSe đang trong cơn u mê cũng đã được Chúa cho thiên thần xuống an ủi hướng dẫn thực hiện Thánh Ý Chúa. Trong Chương Trình Cứu Độ Loài Người GiuSe được cho biết GiêSu Chúa Con chấp nhận loài người bất xứng làm tổ tiên kể từ Ông Tổ Abraham, trải qua nhiều vị tổ mang tội lỗi, nay đến GiuSe và Maria để mà loài người khi đón nhận Ngài thì lại được làm Dân Của Ngài và được cứu khỏi mọi tội lỗi.

^{20-a} Haec autem eo cogitante,
ecce angelus Domini in somnis apparuit ei
dicens:

^{20-a} Ông GiuSe còn đang miên man suy nghĩ những điều ấy, thì kìa Thiên Thần Chúa hiện đến với ông đang trong _cơn hoang mang bảo rằng:

*Thánh Ý Chúa truyền GiuSe làm trọn hai điều: Điều thứ nhất: **đón nhận Maria làm vợ và đón nhận Con Của Bà cho dù là Con Thiên Chúa làm Con Nuôi; bảo bọc, lo toan và tôn trọng Hai Mẹ Con***

^{20-b} **Ioseph fili David, noli timere accipere Mariam coniugem tuam. Quod enim in ea natum est, de Spiritu Sancto est;**

^{20b} **Giuse, con cháu nhà Đavít, xin chớ kinh hoàng sợ hãi mà cứ đón nhận Maria làm vợ mình. Cho dù (quod) Đấng từ lòng bà sinh ra thực sự (enim) xuất phát từ Chúa Thánh Thần;**

*Thánh Ý Chúa truyền GiuSe làm trọn điều thứ nhì: **Loan báo Tin Vui Chúa YehoShua GiêSu Cứu Thế Đã Đến** và hướng dẫn loài người **ca vang Danh GiêSu Con Đức Nữ Maria TinhTrong đúng vào thời điểm Ngài sinh ra. GiêSu, tức là YehoShua** do ghép hai chữ **YHWH Yahô Đức Chúa Trời+Shua CứuChuộc**). Nghĩa chính chữ **vocare** là reo vang, ca vang, tung hô, công bố, mời gọi, nghĩa xa là nominare gọi tên. Vua David khi hát thánh vịnh 110 đã được Ông Thánh Thần cho ca ngợi rằng GiêSu là CHÚA (Tv110.1;) Danh GiêSu đã được đặt trước trên trời theo Thánh Ý và được thiên thần loan báo trước khi GiêSu thụ thai (LuCa 2:21). Thánh Ý Chúa truyền GiuSe công bố và ca vang Danh GiêSu (Isa 7:14 & Mat 1:21 &25)*

21 **pariet autem filium, et vocabis nomen eius Iesum (YehoShua): ipse enim salvum faciet populum suum a peccatis eorum ”.**

²¹ **khi mà bà sẽ¹ sinh con, thì ông hãy sẽ² ca vang Danh Người Con là Giêsu Cứu Thế (Yeho Đức Chúa Trời + Shua Cứu Chuộc), vì chính Người sẽ cứu dân của Người thoát khỏi tội của họ**

22 **Hoc autem totum factum est, ut adimpleretur id, quod dictum est a Domino per prophetam dicentem:**

Lời Chúa Cựu Ước Isa 7:14 phán rõ Maria là Cô Gái Tinh Trong [Maria Immaculata] tinh trong trọn linh hồn, tinh trong trọn thân xác từ khi được thụ thai làm người và trong suốt cuộc đời. Chữ 'đồng trinh' tuy đúng phần nào song dễ gây hiểu lầm bà chỉ tinh trong thể xác mà thôi. Trong khi chờ ý kiến chung xin tạm đề nghị chữ tinh trong. Theo chân thánh GiuSe người người muôn thế hệ sẽ tung hô Chúa GiêSu là Chúa sanh ra Làm Người và là Đấng Cứu Thế Ở Cùng Loài Người Chúng Ta

23 " **Ecce, virgo in utero habebit et pariet filium, et vocabunt nomen eius Emmanuel",**

quod est interpretatum **Nobiscum Deus.**

Thánh Ý Chúa xin GiuSe làm hai điều song, với Ôn Bềnh Tinh Chúa ban, GiuSe đã lập tức làm trọn đến 3 điều [Xin xem 2 chữ SẾ^{1 & 2} trong 20b & 21 và 3 chữ VÀ ĐÃ^{1, 2 & 3} trong 24 & 25 sau đây]. Cả Ba Vị đã sống bên chặt bên nhau, thương yêu nhau, giúp nhau cùng thành phương tiện để THÁNH Ý Chúa CHA được thực hiện

24-a **Exsurgens autem Ioseph a somno fecit, sicut praecepit ei angelus Domini,**

24-b **et¹ accepit coniugem suam;**

25-a **et² non cognoscebat eam, [dấu phẩy]**
[ĐTC Gioan Phaolo đã đặt dấu phẩy quan trọng vào đây bổ túc Bản Cổ Vulgata phân rõ đây là mệnh đề độc lập. Đây không chỉ là một dấu phẩy văn phạm hợp lý song mà còn là dấu phẩy thần học để đối xứng Hai Điều Chúa xin và Ba Điều GiuSe thực hiện Cho dù Bản Tân Ước quý vị chưa được điều chỉnh song khi công bố Lời Chúa xin theo ĐTC Gioan Phaolo mà ngắt câu tại đây]

25-b **donec peperit filium, et³ vocavit nomen eius Iesum [YehoShua.]**

usque Mat 1:17 là cho đến khi; donec là cho đến đúng lúc mà sự kiện được mong sẽ xảy ra

22 **Mâu Nhiệm Chúa Giáng Sinh Cứu Độ (Hoc/ điều ấy tức Mâu Nhiệm Chúa Xuống Thế) đã hiện thực để trọn vẹn Lời Đức Chúa đã phán qua tiên tri rằng :**

23-a **Này đây, một cô gái tinh trong sẽ¹ mang thai và sẽ sinh con,**

23-b **và người người muôn thế hệ sẽ² ca vang Danh Người là Emmanuel', được dịch là Đức Chúa Trời Ở Cùng Loài Người Chúng Ta**

24 **Bềnh tinh khỏi cơn u mê GiuSe đã làm ngay, theo như Thiên Thần Chúa truyền,**

24-b **và¹ ông đã đón rước vợ của mình (đang cưu mang Bào Thai Chí Thánh);**

25-a **và² ông đã chẳng hề 'biết' bà,**
Khác với đt eurisko, inenio Mt 1 18 đt *biết* ở đây là ginisco, cognoscere hiểu điều gì, biết ai cách thường tình, nghĩa bóng tri giao vợ chồng. VP VN không chia đt theo thời của quá khứ, đt *non cognoscebat* đt chia theo thời imperfect cho nên ít ra phải thêm mấy chữ **và ngày này qua ngày kia GiuSe đã chẳng hề biết bà** mong rõ nghĩa hơn

25-b **và³ cho đến đúng lúc mà bà sinh con thì ông đã ca vang Danh Người Con Maria Sanh ra là GiêSu Cứu Thế.**

(Danh GiêSu YehoShua do nối hai chữ Yêhô Đức Chúa Trời + Shua Cứu Chuộc),

HẾT CHƯƠNG 1

PHẦN CHÚ THÍCH TÌM HIỂU Ý NGHĨA

[XIN CHỜ MỌI Ý KIẾN ĐỂ ĐÚC KẾT]

Xin cùng đọc Lời Chúa Nova Vulgata theo Mẹ Hội Thánh cho nhau. Trước đây khi đọc Lời Chúa ta đã gặp câu lằng lảnh thiếu mạch lạc, đánh số nhiều câu không hợp luận lý, lại đọc nhiều động tự sai thời thể văn phạm làm cho Lời Chúa bị hiểu sai. Vì thế Mẹ Hội Thánh, qua tay ĐTC Thánh Gioan Phaolo đã ban hành Bản NOVA VULGATA (1979 & 1986) để điều chỉnh những sai lầm kể trên.

ĐTC Benedicto cũng dạy rằng để tìm hiểu ý nghĩa Lời Chúa thì các chú thích hay dẫn giải rất cần thiết. Xin quý vị cao minh thêm thắt các chú thích, dẫn giải văn phạm cho để chúng ta cùng học hỏi tìm hiểu. Trong bài này chúng ta thử phá lệ chú thích theo kiểu " dẫn ý trước câu Lời Chúa ". Vì đoạn 1 Matthêu liên hệ đến nhiều vấn đề các học giả đã từng bàn luận về phản ứng của thánh GiuSe khi cử hành Lễ Cưới với Đức Nữ cho nên Bài Tiểu Dẫn hơi dài nên xin in riêng. Mong chờ quý vị góp ý và góp sức cho Bản Dịch này để đúc kết. Xin cảm ơn quý vị.

Xin xem (1) **Các Quy Tắc Khi Phiên Dịch Sách Thánh [do ĐTC Benedicto]**

<http://www.bible-researcher.com/vatican-norms.html>

(2) **LỜI MỜI GỌI GÓP SỨC PHIÊN DỊCH BẢN LỜI CHÚA NOVA VULGATA SANG TIẾNG VIỆT**

http://www.congiaovietnam.net/upload/article/f_1444682176.pdf

CẢM TẠ NHIỆT TÂM GÓP SỨC CHO BẢN NOVA VULGATA SỚM CHUYỂN SANG TIẾNG VIỆT

Chúng tôi rất vui mừng nhận được khuyến khích nồng nhiệt từ nhiều linh mục, tu sĩ và anh chị em giáo dân đáp ứng Lời Mời Gọi Góp Sức cho Bản Tin Mừng Nova Vulgata sớm chuyển sang tiếng Việt. Có nhiều Cha đã ban ý sẵn sàng duyệt lại các bài và gợi ý là phải xin phép các Đức Cha ngay để khởi động công tác. Ước mong các Cha và quý ông bà anh chị cho ý kiến về một Danh Chung cho Nhóm và thiết lập một Ban Phối Trí Hướng Dẫn. Xin cảm tạ.

Dù sao mọi người cùng đồng ý rằng cần làm sáng tỏ những khúc mắc tiềm ẩn trong các câu đoạn 1 Matthêu này đã bị đọc thiếu sót và bị diễn dịch sai lầm mấy trăm năm qua sỉ nhục Chúa Thánh Thần, lòng Thánh Đức và sự Tinh Trong Khiết Tịnh của Đức Mẹ và Thánh GiuSe. Trong bài Lời Mời Gọi thì chúng tôi có nói đến cách chấm câu của bản Vulgata Cổ 1914 không rõ đôi chỗ nên đọc rời rạc gây nhiều hiểu lầm. Chúng tôi được yêu cầu trưng dẫn rõ. Vậy xin nghe lại hai câu sau theo bản Vulgata Cổ:

1:24 *Khi Giuse thức dậy rồi, thì ông làm y như lời thiên sứ của Chúa đã dặn, mà đem Maria về làm vợ của ông. [dấu chấm]*

1:25 *Và ông đã không biết bà (ăn nằm) cho đến khi bà sanh con đầu lòng: [dấu hai chấm] và ông đặt tên cho con trẻ là Giesu.*

Ta hiểu lầm câu cho đến khi bà sanh con là mệnh đề phụ bổ túc thời gian cho mệnh đề chính Ông không biết bà, nên ta hoang mang rằng cho đến khi bà sanh con nghĩa là gì và sau khi đã sanh con rồi thì sao? Bị cái giường tân hôn xoay trong đầu cho nên nhiều học giả cả Công Giáo lẫn Tin Lành thắc mắc rằng hai vợ chồng GiuSe Maria đều là người mà lại trẻ trung vậy thì bà Maria làm sao mà đồng trinh suốt cuộc đời? Bản dịch công giáo **Catholic One Year Bible** của nhóm học giả công giáo có imprimatur của một

giám mục công giáo tại Indiana, USA bởi thế đã đi quá trốn khi đọc huých toẹt câu này theo kiểu mới rằng:

25 but she remained a virgin until her Son was born; nhưng bà Maria chỉ đồng trinh cho đến ngày Con bà sanh ra;

http://www.amazon.com/Catholic-One-Year-Bible/dp/0879732156/ref=si3_rdr_bb_product

Nghĩa là sau đó bà dâng trinh tiết cho chồng ? ông bà đã có thêm con với nhau? - ĐÚNG ? - SAI?

Một số thần học gia *công giáo*, vd linh mục Hans Kung & Mc Brien thì kết luận rằng ta đã lấy hình ảnh huyền thoại để vẽ thêm chi tiết cho lịch sử Cứu Độ và vấn đề *Nữ Đồng Trinh sanh con lạ lòng và vấn đề còn đồng trinh sau đó* cần được tranh luận thêm chứ không nên coi là một tín điều cần thiết. (H. Kung- On being a Christian, (1976), McBrien- Catholicism, Minneapolis: Winston 1980). Cần phải chấm dứt ngay các cách đọc ngây ngô và sai lầm và các diễn dịch sĩ nhục Chúa Thánh Thần, Đức Mẹ và Thánh GiuSe:

- ~~Vd(1) GiuSe chẳng hề biết Thánh Ý Chúa mà chỉ đi hỏi vợ theo thường tình;~~
- ~~———— (2) sau khi làm lễ hỏi thì GiuSe thấy ra Maria mang thai, GiuSe cho là hoang thai;~~
- ~~———— (3) Ông hạ quyết tâm ly dị Maria; song sau đón nhận vợ mình nhưng không ăn ở với bà cho đến khi bà sanh con.... và sau đó Thánh Gia có thêm con cái là em của Giêsu v.v...~~

Xin nói rõ mục đích trưng ra bản dịch quá lỗi để thấy không chỉ anh em Tin Lành mà chính người Công Giáo cho đến hôm nay vẫn còn tin như thế và đọc như thế dù là vô tình. Nhiều người còn ngây thơ tin rằng Mẹ Hội Thánh công nhận điều ấy. Đoạn 1 Matthêu này vì thế cần được học hỏi về nhiều khía cạnh, không chỉ theo mặt thần học mà thôi, mà cần được phân tích rộng rãi theo luật học Maisen, lịch sử, xã hội học, tâm lý học, kể cả văn phạm v.v... với sáng soi của Nova Vulgata **Phải theo ĐTC Gioan Phaolo II mà đọc Nova Vulgata**. Thiển nghĩ *Nova Vulgata* được ban hành năm 1979- nay đã 34 năm – song theo Latin là ngôn ngữ của Mẹ Giáo Hội cho nên cần phải được dịch sang tiếng Việt. Có vài vị e dè phần vì chúng tôi thiếu học vị Kinh Thánh và thần học nhất là các điều trình bày chưa được giáo quyền kiểm nhận. Mặc dầu chúng tôi thiếu sót song xin cầu nguyện và bù đắp cho các khiếm khuyết của chúng tôi để ta cùng vượt được những bước đầu khó khăn.

Nhân dịp Thượng Hội Nghị GM trong tháng Mười 2015 họp bàn về các vấn đề mục vụ thánh hóa Gia Đình và Hôn Nhân, chúng ta cùng nguyện cầu Đức Nữ Tinh Trong và Thánh Cả GiuSe cầu xin Chúa Thánh Thần như đã hướng dẫn Hai Đấng vượt qua những khó khăn trong buổi đầu của Thánh Gia để chu toàn Thánh Ý Chúa thì cũng thương hướng dẫn ĐTC Phanxicô và Thượng Hội Nghị can đảm lấy Tình Mẹ mà thương xót chăm sóc cả các cặp vợ chồng đang sống trong các tình huống hôn nhân thiếu hợp lệ, dẫn họ lãnh nhận được ơn hòa giải và được Giêsu Thánh Thể nuôi để vui sống trong Tình Yêu Thiên Chúa là suối nguồn của ơn cứu rỗi. **"Copiosa Apud Eum Redemptio"** (Tv 130:7) **Ơn Cứu Chuộc Chứa Chán Nơi Người**. Cầu xin lòng thương xót Chúa chảy ra dạt dào từ trái tim các Đấng Chấn Chiên và thấm nhuần loài người thiếu hoàn thiện để họ được hoàn thiện. Chúng ta cũng nguyện cầu Đức Nữ FATIMA Tinh Trong và Thánh Cả GiuSe giúp chúng ta noi theo gương Thánh Gia sống đạo.

Chúng ta cũng xin ơn được dẫn dắt khi đọc các đoạn Lời Chúa về Thời Thơ Ấu Chúa sống trong Tổ Ấm Thánh Gia Nazareth (Matthêu 1 & 2, LuCa 1 & 2 và Gioan 1.) Bài kèm theo xin đọc chung với chung với các đoạn vừa kể. Mong được góp ý và sẽ được soạn lại như các chú thích cần cho các đoạn trên.

LỜI MỜI GỌI: Thánh Gioan Phaolo II đã mời gọi chúng ta cùng theo Ngài đọc LỜI CHÚA Nova Vulgata. Một lần nữa xin chân thành cảm tạ Quý Cha, Quý Tu Sĩ Nam Nữ và Quý Vị Giáo Dân đã thương cầu nguyện cho chúng tôi và nhiệt tình đáp ứng Lời Mời Gọi Góp Sức để Bản Dịch TÂN ƯỚC NOVA VULGATA sớm hoàn thành. Xin hỗ trợ để Lời Mời Gọi được phổ biến rộng rãi hơn. Dù quý vị không rành tiếng Latin vẫn có thể giúp nhiều điều, nhất là ý kiến và phê bình lời văn để Bản Dịch Chung sớm hoàn thành. Chúng ta sẽ cùng đạt được một Bản Dịch thuận ý Nova Vulgata song đơn sơ dễ hiểu theo văn hóa Việt.

Mọi ý kiến và thắc mắc xin liên lạc thẳng

Nhóm GIOAN PHAOLO II thành kính cảm ơn.

Xin liên lạc conggiaovietnam@gmail.com hay giaosivietnam@gmail.com



**PHỤ CHÚ và TIỂU DẪN
VÀO ĐOẠN 1 TIN MỪNG MATTHÊU**

LsNguyenCongBinh@gmail.com

**ĐÁM CƯỚI LỊCH SỬ CỦA
ĐỨC NỮ TINH TRONG VÀ THÁNH CẢ GIUSE ĐÃ
CHUYỀN ĐẠT YEHOSHUAH GIÊSU
ƠN CỨU ĐỘ CHO CHÚNG TA**

ĐTC Phanxicô cùng các Đức Giám Mục đang tìm những giải pháp mục vụ thiết thực nhằm lấy Lòng Thương Xót để thánh hóa Gia Đình và Hôn Nhân, xin lấy Thánh Ý Chúa thể hiện qua Thánh Gia làm đề tài học hỏi từng câu đoạn 1 Matthêu. [Đêm An Bình -Tranh VIVI].

Câu hỏi: Thánh Giuse - trước khi cử hành đám cưới với Đức Mẹ - đã được cho biết rõ Thánh Ý Chúa tuyển chọn ngài làm chồng Đức Mẹ và làm Cha Nuôi Bào Thai Chí Thánh hay không? Chú rể Giuse đã được hỏi ý trước, và đã xin vâng, trước ngày xin cưới cô dâu Maria hay không? Thánh Ý Chúa có được ban rõ ràng cho Thánh Giuse hay không? và vào lúc nào?

Ta phân vân vì đã đọc nhiều bản dịch song không biết phải hiểu ra sao. Hình như Giuse đã *tình cờ dính hôn* với Maria; sau đó thì *riêng Maria được truyền tin song Giuse chẳng hề được hỏi ý hay cho biết gì về bào thai* cho nên khi Giuse khám phá ra thì giận dữ muốn hủy bỏ hôn

thú. GiuSe bèn được *báo mộng (?)* cho biết gốc nguồn bào thai và được truyền phải tiếp tục làm đám cưới *bởi vì* Bào Thai là Con Thiên Chúa. GiuSe như chẳng có quyền tự do. Ta hoang mang! Thánh Ý Chúa như vậy chẳng? Hay chỉ vì ta chắm câu sai, chia động tự sai thời và thể văn phạm nên đọc sai rồi hiểu sai như thế?

Xin đọc lại đoạn 1 Mattheu & đoạn 1 LuCa về những ngày đầu của Thánh Gia theo **TIN MỪNG LỜI CHÚA Nova Vulgata**. Lời Chúa không đòi chúng ta đọc theo một *tần số cao* với hiểu biết rộng - vì Lời Chúa vốn được ban cho người bé mọn. Đức Mẹ và thánh GiuSe cũng là người có trái tim sống động, biết vui buồn đói khổ bên nhau song luôn sống thánh thiện ... vì thế ta cũng cần tránh cách hiểu theo *tần số thấp* với đầu óc đặc sệt xác thịt *suy bụng ta -ra bụng GiuSe* hoặc thái độ trái ngược coi Thánh Gia như ba tượng phỗng bất động bên nhau.

1. HAI NGUỒN GỐC CỦA CHÚA YEHOSHUAH - GIÊSU CỨU THẾ NHƯ ĐƯỢC MATTHEU ĐOẠN 1 GIỚI THIỆU

Matthêu đoạn 1 gồm 25 câu - xác nhận vì thương loài người phạm tội, Thiên Chúa đã cho GiêSu Chúa Con giáng sinh làm người để ban lại Ôn Sống qua Đức Nữ Tinh Trong Maria.

Tiểu đoạn A từ câu Mat 1:1 đến khi 1:17 cho thấy tuy là CON Thiên Chúa và sống với CHA từ trước muôn đời song Chúa GiêSu khi xuống thế đã chấp nhận được loài người sanh ra và chấp nhận loài người dù tội lỗi thiếu sót làm tổ tiên của mình. Mẫu Nhiệm này khó hiểu song ta vẫn có thể hiểu nhiều câu Kinh Thánh xem ra trái ngược nhau; tỷ như GiêSu được xưng tụng là con của vua David, cháu của ông tổ Abraham song GiêSu đã có trước khi hai vị sanh ra. Nhờ Thánh Thần soi sáng vua David đã ca vang xưng tụng (vocare) **Người là Đức Chúa Con ngự bên hữu Chúa CHA**. (Tv 110.1). GiuSe được chọn làm cha Nuôi GiêSu song Thánh Ý Chúa cũng truyền GiuSe công bố và ca vang (vocabis) **Danh GiêSu YehoShua Chúa Cứu Thế** để tập thể loài người (vocabunt) hò reo theo **Danh GiêSu Emmanuel Thiên Chúa đến ở với loài người** (Isaia 7:14 & Mat 1:21,23,25)



[Photo: NCB Tượng Ba Đấng đặt trước Căn Nhà Nazareth, Israel Lịch Sử - nay là Nhà Thờ Thánh Gia]

Trong Bài Tiểu Dẫn này, ta sẽ cùng đọc từng câu tiểu đoạn B từ câu Mat 1:18 đến 1:25. Chủ đề là Thánh Ý Thiên Chúa khi cho Chương Trình Cứu Độ mở màn thì đã tuyển chọn GiuSe & Maria cùng xây Một **Tổ Ấm gọi là Gia Đình Thánh**- để cho Con Chúa được sanh ra, được chăm lo, nuôi nấng, dạy dỗ, chuẩn bị để nhờ Tổ Ấm Gia Đình ấy mà **Ơn Cứu Độ là chính Chúa GiêSu được chuyển đạt cho loài người**. Tại Thánh Gia đã có một sự phân công tuyệt hảo; cả Ba Vị GiêSu, Maria và GiuSe cùng thực hiện trọn vẹn Thánh Ý CHA: Đức Nữ Maria Tinh Trong cứu mang và sanh ra Ngài. Thánh GiuSe cũng đã được tuyển chọn- tuy làm Cha Nuôi song trách nhiệm ngang với Cha thật - để đứng đầu Thánh Gia tức là làm chồng Đức Nữ Maria và làm Cha Nuôi GiêSu Chúa Con. Cặp vợ chồng GiuSe & Maria thánh đức - cùng bên nhau, cùng chung lo toan, cùng nhíp nhàng sốt sắng cộng tác với nhau thực hiện Thánh Ý Chúa từng ngày một cách cụ thể trong việc đón nhận và nuôi dưỡng GiêSu Ơn Cứu Độ.



Người quan trọng nhất trong Thánh Gia là Chúa GiêSu.

Danh **YESHUAH** theo tiếng mẹ đẻ Aramic mà GiuSe và Maria âu yếm gọi Ngài do ghép 2 chữ **YEHo CHÚA** + **SHUAH CỨU THỂ** từ đó phiên âm ra: **IESOUS, JESUS, GiêSu** Trong bài này xin cung kính viết hoa cả hai chữ là **GiêSu** cho sát với Danh nguyên thủy **YEH +**

SHUAH; và nhiều khi dịch là **CHÚA GIÊSU CỨU THỂ mong đầy đủ nghĩa**

Dù sao ta là người Việt nên gặp trở ngại khi học hỏi Lời Chúa vì thoát đầu Mẹ Hội Thánh cho ghi Lời theo tiếng Hy Lạp; sang đến thế kỷ 4, Lời được chuyển sang Latinh ghi trong **Bản Latinh Vulgata Cổ** và nay Mẹ Hội Thánh canh cải điều chỉnh lại thành **Bản Nova Vulgata** (1979 & 1986). Với thiện chí và cố gắng chúng ta vượt thắng được trở ngại này

Ngay sau khi Chúa Thánh Thần khai sinh Giáo Hội, Tin Mừng đã được giao rảng với lòng Tin Cậy Mến. Vì các nhân chứng tông đồ không thể cùng lúc đích thân tung reo Tin Mừng cho từng cộng đoàn nên Tin Mừng - khởi thủy rất có thể là các bài giảng trong Thánh Lễ Bẻ Bánh Tạ Ơn hàng tuần (eucharists) được ghi lại và chuyển tay để mọi người thuộc mọi cộng đoàn được đón nghe công bố Lời Chúa; các bản Tin Mừng và thơ của thánh Phaolo dần dần được tổng hợp thành những cuốn sách như Mattheu, LuCa, Gioan v.v... Vào lúc ấy **Đức Mẹ Maria** vẫn còn sống giữa cộng đoàn và trong cả vài chục năm, Mẹ đã cùng cộng đoàn nghe Lời Chúa và dâng lễ Bẻ Bánh Tạ Ơn hàng tuần. Mẹ không viết Lời Chúa song là hính khởi và **chứng nhân đặc biệt** cho Tin Mừng kể cả thời ấu thơ của Chúa, nhất là các chi tiết Đức Mẹ và Thánh GiuSe được truyền tin. (Chẳng hạn nước biến thành rượu trong tiệc cưới Cana được Đức Mẹ, chứ không phải con nuôi Mẹ là Gioan, xác nhận là phép lạ đầu tiên.)

Tin Mừng Bản Khởi Đầu được viết bằng Hy Lạp vì đó là tiếng quốc tế thời ấy làm nhíp cầu cảm thông nối liền mọi cộng đoàn khác sắc tộc và ngôn ngữ. Qua đến thế kỷ 4, Hy ngữ nhường bước cho Latinh; khoảng năm 385-405, thánh Gieronimo được giao nhiệm vụ chuyển Lời Chúa từ Hy Lạp sang Latin cho Cộng Đoàn Dân Chúa gọi là Bản **Vulgata / Phổ Thông** là bản chính thức của Giáo Hội cho phụng vụ và mục vụ được nhất thống. Song trải qua hơn 1500 năm, bản **Vulgata Cổ** dù sao vẫn dưới hình thức bản cổ vẫn rất khó đọc và được chép đi chép lại nhiều lần nên mang nhiều thiếu sót do bàn tay loài người. Một trong những ơn lành của Công Đồng Vatican II là Đức Chủ Chăn Tối Cao- ĐTC Thánh Phaolo VI, theo lời yêu cầu của các nghị phụ, đã nhận chính tay canh cải bản **Vulgata Cổ**; Đức Chủ Chăn Thánh Gioan Phaolo II nối tiếp công tác thánh và ban hành năm 1979 đặt tên là bản **Nova Vulgata** (tạm dịch **Bản Phổ Thông**

Mới hay **Neo Vulgate** theo Anh, Pháp); sau đó **Nova Vulgata** với sự cộng tác của ĐTC Benedicto được Thánh Gioan Phaolo hoàn thiện và in lại năm 1986. Xin cùng tạ ơn Chúa. Chúng ta sẽ cùng đọc Tin Mừng theo Matthêu đoạn 1:18 – 1:25 theo Bản Nova Vulgata song thêm vài trích dẫn bản Hy Lạp Cổ. Tuy vụng về song chúng tôi muốn chia sẻƠn của Mẹ Hội Thánh ban ra khi mạo muội dịch **Nova Vulgata** sang tiếng Việt- nghĩ rằng việc này rất cần thiết phải được thực hiện ngay. Xin quý vị cầu nguyện và tiếp tay cho chúng tôi.



2. Mat 1:18 - ĐÁM CƯỚI GIUSE & MARIA TÌNH CỜ XÂY RA? HAY HAI VỊ ĐƯỢC THIÊN CHÚA CHỌN TRƯỚC VÀ CHO SÁNH DUYÊN ĐỀ CÙNG PHỤC VỤ GIÊSU: ƠN CỨU ĐỘ

PHOTO: Nhà Thờ Thánh Gia tại Nazareth, Israel. Nơi đây GiuSe đã xây tổ ấm và đón rước Maria vợ mình đang cư mang Thai Nhi GiêSu Chúa Con về chung sống. Nơi đây GiêSu, Maria và GiuSe đã lo lắng cho nhau, đã chia sẻ những ngày hạnh phúc bên nhau, những bữa cơm gia đình, nhất là đã cầu nguyện với nhau. Nền đá còn ghi bước chân Ba Vị.

Tin Mừng theo Matthêu qua câu 1:18 xác nhận rằng:

Theo Thánh Ý Thiên Chúa, cũng như được Chúa Thánh Thần hoạch định: Thánh GiuSe đã được Chúa cho biết rõ gốc nguồn Bào Thai Chúa GiêSu, vai trò Maria làm Mẹ Chúa Con, và vai trò của chính mình trước khi GiuSe xin làm lễ cưới; cũng như trước khi GiuSe rước dâu để sống chung với Maria đang mang Thai Nhi GiêSu. GiuSe đã xin vâng và đã thực hiện Thánh Ý cách trọn vẹn.



Xin theo Nova Vulgata mà đọc như thế. Thánh Ý Chúa và Tình Thương Chúa là điều quan trọng nhất và tiên quyết. Trước đây chúng ta đã sai lầm đọc rằng GiuSe đã *ting cở* cưới Bà Maria làm vợ sau đó Bà được truyền tin, **GiuSe chẳng được hỏi ý, chẳng biết Ý Chúa định** cho nên khi GiuSe khám phá ra Maria mang thai thì buồn bã (!)

Mọi cặp vợ chồng đều được Trời Cao xe duyên, hôn nhân Maria và GiuSe cũng thế: Hai vợ chồng Maria & GiuSe được Trời Cao đun dùi cho thương mến nhau và sánh duyên cách trong sạch tự nhiên, song Chúa

Thánh Thần lại đã sắp sẵn trước cho họ một trọng trách cao cả đặc biệt hơn. Đó là sứ mạng cùng chuyển đạt GIÊSU Ôn Cứu Độ cho loài người theo Thánh Ý Chúa. Thiên Chúa tôn trọng tự do của Hai Vị đã cho hỏi ý trước và Hai Vị vui lòng xin vâng chấp nhận trọng trách ấy. Hai Vị đã được hỏi ý khi nào?

[Tầng dưới: Bồn tắm và một phòng do tay thánh GiuSe để giặt quần áo nên rất khéo tay]



Câu trả lời trong Mat 1:18 rất đơn sơ: **trước khi đám cưới được cử hành.**

(1) Khi muốn nói **trước khi có hành động #2 thì đã có hành động #1**, thì văn phạm Hy Lạp dùng chữ nối ' **PRIN ΠΡΙΝ** trước đó. VP Latin dùng chữ nối **ANTEQUAM** hay **PRIUSQUAM**.

Vd: Gioan 8:58 *eipen autois Iêsous: "Amên amên legô humin: Prin Abraam genesthai egô eimi."*

Nova Vulgata: *Dixit eis Iesus: " Amen, amen dico vobis: Antequam Abraham fieret, ego sum "*. Đức Giêsu nói với họ: "Quả thật, quả thật, Ta bảo các ngươi: Ta hiện hữu **trước khi** có Abraham."

Gioan 4:49 *legei pros auton ho basilikos: " Kurie, katabêthi prin apothanein to paidion mou. "*

Nova Vulgata: *Dicit ad eum regius: " Domine, descende priusquam moriatur puer meus "*.

Vị vương quan thưa cùng Ngài: " Lạy Ngài, cúi xin Ngài vui lòng hạ giá cho **trước khi** con tôi chết!"

Để viết **trước khi có hành động #2, kể cả trước khi có hành động #3, thì đã có hành động #1**, VP Hy Lạp dùng chữ nối kép ' **PRIN+ Ê ΠΡΙΝ + Η**.

(*Prin*: trước đó; *Ê*: hay, hoặc, cũng thế... hai chữ nối kép luôn đi đôi song theo lệ thường **PRIN+ Ê** được viết trước hành động #C, và **PRIN** được hiểu ngầm cho hành động #B;) VP Latin giản dị viết 2 chữ **CUM... ANTEQUAM** không cần viết rõ ante+cum hay **CUM ...PRIUSQUAM**. Ba chữ đi chung và quấn lấy nhau.

Vd Act 7:2 *ho de ephê: Andres adelphoi kai pateres, akousate. Ho Theos tês doxês ôphthê tô patri hêmôn Abraam ontî en tê Mesopotamia prin ê katoikêsai auton en Charran*

Nova Vulgata Act 7:2 *Qui ait: " Viri fratres et patres, audite. Deus gloriae apparuit patri nostro Abraham, cum esset in Mesopotamia, priusquam moraretur in Charran,*
CVTĐ 7:2: Ông Stêphanô đáp: "Thưa anh em, thưa các bậc tiền bối, xin nghe tôi đây: Thiên Chúa hiển vinh đã hiện ra với tổ phụ Abraham chúng ta **prin/cum** khi ông cụ ở Mêsôpôtamia **prin ê / prius quam** kể cả trước khi ông cụ đến miền Charran.

Marco 14:30 *kai legei autô ho Iêsous: amên legô soi hoti su sêmeron tautê tê nukti prin ê dis alektora phonêsai tris me aparnêsê*
Nova Vulgata Marc 14:30 *Et ait illi Iesus: " Amen dico tibi: Tu hodie, in nocte hac, priusquam bis gallus vocem dederit, ter me es negaturus "*.
Marco 14:30 Đức Giê-Su bảo ông (Phero) : "Thật, Thầy bảo con, chính ngay đêm nay **prin ê** kể cả trước khi gà *gáy* được **hai** lần, thì con sẽ *chối* Ta **ba** lần.

(2) Theo kiểu ấy, Matthêu viết hai chữ **PRIN + Ê**. Nova Vulgata viết hai chữ **Cum + Antequam** trong Mat 1: 18:

GiuSe **đã được** [hđộng chính #1] **cho biết rõ** gốc nguồn Bào Thai và vai trò Maria làm **Mẹ cum trước khi** GiuSe làm lễ cưới [hđộng #2 ; **antequam cũng như trước khi** [hđộng 3] GiuSe rước dâu để sống chung với Maria đang mang Bào Thai Chí Thánh.

(a) Để cho rõ hơn, xin đọc câu Mat 1:18 như ghi trong **Codex Washington-Dimai - bản cổ Hy Lạp thế kỷ 3** hay **4**. một trong ba Bản Phúc Âm Trọn Bộ cổ xưa nhất..

(b) xin cũng đọc câu Mat 1:18 theo bản cổ **Codex Vaticanus- bản cổ Hy Lạp th kỷ3** viết trên giấy da trừu được lưu giữ tại Viện Bảo Tàng Vatican; và nhiều **bản cổ Hy Lạp** của các giáo đoàn khác, hay **bản tổng hợp** đúc kết từ nhiều bản cổ rải rác khác nhau mà các học giả đã dùng từ thời Phục Hưng Lời Chúa và Công Đồng Tridentino

(c) và sau đó xin so sánh với câu Mat 1:18 trong **Nova Vulgata** để thấy Nova Vulgata trung thành với truyền thống.

[Cố gắng của tôi khi trưng các bản Hy Lạp là để chứng minh Nova Vulgata giữ vững các đặc tính Chính Thống và Tông Truyền hơn nữa Nova Vulgata lại bổ túc cho các Bản Cổ Hy Lạp. Đồng thời các bản Hy Lạp bổ túc cho Nova Vulgata. Mong Đức Tin ta tăng thêm. Cũng là để trả lời cho những công kích của nhóm linh mục học giả Fish Eaters và nhóm Ronald L. Conte đã phủ nhận giá trị đích thực của Nova Vulgata.

Trước khi trưng mấy bản cổ, **kể cả trước khi** ta đọc mấy bản cổ ấy, **thì đã có câu chuyện sai lầm lịch sử:** Cho đến nay ta đã rất hoang mang khi nghe mấy bản dịch Anh Pháp Việt lúng túng với văn phạm khi dịch mấy chữ **prin ê / antequam, in somnis, a somno, traducere, dimittere...** song với những dấu chấm phẩy thiếu hợp lý trong đoạn Mattheu 1:18-25 làm cho ta đọc sai, hiểu sai và diễn dịch sai cách rất đáng tiếc rằng:

- (1) **GiuSe chẳng hề biết Thánh Ý Chúa** mà chỉ đi hỏi vợ theo thường tình;
- (2) sau khi làm lễ hỏi thì **GiuSe thấy ra** Maria mang thai, GiuSe cho là hoang thai, quyết tâm ly dị; đáng lẽ nếu công chính thì phải giữ luật mà truy tố ném đá Hai Mẹ Con chết nhầy nhựa
- (4) thiên thần **hiện ra trong giấc ngủ** bảo GiuSe phải tiếp tục lấy Maria làm vợ **'vì'** Bào Thai là Con Thiên Chúa. GiuSe **tính đây** làm như lời thiên thần truyền:
- (5) Ông đón nhận vợ mình nhưng không ăn ở với bà cho đến khi bà sanh con.... và sau đó Thánh Gia có thêm con cái là em của GiêSu v.v...

Tuy nặng về kỹ thuật song mong sau khi đọc đoạn 1 Mattheu bản cổ Hy Lạp dù chỉ theo văn phạm mà thôi thì mọi hoang mang ấy náy vừa kể sẽ tiêu tan.

Sau đây là **Codex Washington-Dimai - bản cổ Hy Lạp thế kỷ 3**.

[Sách viết trên giấy da trầy cấn mỏng đã bị chôn vùi tại nền một nhà thờ cổ vùng **Dimai**, Ai Cập bị lính Rôma tàn phá. Ta tìm lại sách khoảng đầu thế kỷ XX và nay được lưu giữ tại **Viện Bảo Tàng Washington USA**. Từng chữ đều được cổ nhân cung kính và trịnh trọng viết hoa tuy cách viết thời xưa còn thô sơ khó đọc và thời ấy cổ nhân chưa dùng dấu ngắt câu.]



Special thanks to CSNTM for permission to use http://www.csntm.org/Manuscript/View/GA_032 page 002. Kata Matthaion 1:18 hàng#3

**ΤΟΥ ΔΕ ΤΥ [viết đủ GIÊSU KITÔ]
H GENECIC OYTWC HN
tou de Iêsou Christou hê genesis houtôs ên
Của Đức Chúa GIÊSU KITÔ thực vậy
Gốc Nguồn thì như sau:**

**ΜΝΗCΤΕΥΘΕΙCΗC ΓΑΡΤΗCΜΗΤΡΟC
ΑΥΤΟΥΜΑΡΙΑCΤΩΙΩCΗΦ ΠΡΙΝ**

mnêsteutheisês gar tês mêtros autou MARIAS tô IOSEPH prin

Thực rằng (gar hay tuy rằng) prin trước khi, Maria Mẹ Ngài đã được mnêsteutheisês gả cưới trọn vẹn cho GIUSE [chữ **PRIN Ê ΠΡΙΝ Η** xem hàng số 5- Kiểu viết Hy Lạp Matthêu cho hiểu ngầm **prin#1** song mong để dễ hiểu theo kiểu Việt xin đọc **prin** 2 lần: - lần1 sau chữ **gar** - lần 2 sau chữ **IOSEPH**].

**Η CΥΝΕΛΘΕΙΝ ΑΥΤΟΥC-
ê sunelthein autous - kể cả ê** trước ngày họ (hai vị GiuSe và Maria) sống chung,

ΕΥΡΕΘΗ ΕΝ ΓΑΣΤΡΙ ΕΧΟΥCΑ heurethê en gastri echousa
thì GiuSe đã được cho thấu-hiểu-đầy-đủ-trọn-vẹn-rõ-ràng (**heurethê**)
Maria -trong lòng đang mang thai (Chúa GiêSu)
ΕΚ ΠΝC ΑΓΙΟΥ. ek Pneumatou hagiou bởi (quyền năng) Chúa Thánh Thần.

Xin lưu ý các bản hy lạp sau đây được sao chép nhiều thế kỷ sau song cùng một lời với Codex Washington : **Stephens 1550, Textus Receptus, Scrivener 1894, Textus Receptus, Byzantine Majority, Alexandrian, Hort & Westcott:**

του δε ιησου χριστου η γενησις ουτως ην μνηστευθεισης γαρ της μητρος αυτου μαριας τω ιωσηφ πριν η συνελθειν αυτους ευρεθη εν γαστρι εχουσα εκ πνευματος αγιου
<http://www.greeknewtestament.com/index.htm>

Mat 1:18 *phiên âm* **Tou de Iêsou Christou hê genesis houtôs ên. mnêsteutheisês gar tês mêtros autou Marias tô Iôsêph prin ê sunelthein autous heurethê en gastri echousa ek Pneumatou Hagiou.**

Nova Vulgata Mat 1: 18 **Iesu Christi autem generatio sic erat. Cum esset desponsata mater eius Maria Ioseph, antequam convenirent inventa est in utero habens de Spiritu Sancto**

¹⁸ **Gốc nguồn của Đức Giêsu KITô chính thực thì như sau. Trước khi (cum) bà Maria mẹ Ngài được gả cưới cho GiuSe, kể cả trước ngày (antequam) hai vị sống chung thì sự việc bà Maria mang thai bởi quyền phép Đức Chúa Thánh Thần đã được cho GiuSe thấu hiểu đầy đủ trọn vẹn (inventu.)**

thời điểm#1:

inventata est in utero habens de Spiritu Sancto. [mệnh đề chính]:

Gốc nguồn Thai Nhi Giêsu đang được Maria cứu mang đã được Thiên Chúa cho Giêsu **thấu hiểu (inventata) đầy đủ trọn vẹn trước khi ngài cưới Maria**

Khi Thiên Chúa cho Giêsu Chúa Con giáng sinh làm người để cứu chuộc loài người thì Một Tổ Ấm cần được chuẩn bị ngay để cho Con Chúa được sanh ra, được chăm lo, nuôi nấng, dạy dỗ, để nhờ Tổ Ấm Gia Đình ấy **Ơn Cứu Độ là chính Chúa Giêsu được chuyển đạt cho loài người**. Chúa mời gọi thánh GiuSe cáng đáng trách nhiệm xây Tổ Ấm ấy và đã cho thiên thần đến *giải thích trước cho GiuSe hiểu rõ* Thánh Ý - nói cách khác đã *truyền tin* cho GiuSe vào thời điểm #1 rồi. Thánh GiuSe đã được Chúa soi sáng cho biết rõ gốc nguồn Thai Nhi Giêsu đang được Maria cứu mang, và trọng trách làm chồng và làm cha nuôi của ngài theo như Thánh Ý Chúa muốn và GiuSe **đã xin vâng trước khi ngài đã làm lễ cưới Maria, kể cả trước khi ngài đón nhận Hai Mẹ Con về cùng sống trong Thánh Gia**. Maria cũng đã được cùng thời chuẩn bị để vui vẻ đồng thuận nhận lời cầu hôn và quả cưới. Xin nói rõ khi nghe chữ **heurethê / inventata est** (ĐT **eurisko invenire**) thì các giáo hữu nguyên thủy biết tiếng Hy Lạp- đã hiểu ngay rằng **GiuSe đã được cho biết tỏ tường. GiuSe đã được giải thích, đã được truyền tin.** Theo văn phạm ta *phải hiểu* như thế. Thánh Ý đã truyền rằng Maria *được gả cho GiuSe*. Giêsu Chúa Con *đã được trao vào tay GiuSe trước khi sanh ra*; và Ơn Cứu Độ Loài Người Trong Giêsu *đã được trao vào tay GiuSe bảo quản*. **GiuSe đã xin vâng**. Tuy GiuSe lệ thuộc và thụ nhận Tình Thương của Thiên Chúa song đồng thời là dụng cụ để *Tình Thương theo Ý Chúa được thực hiện dưới đất này*.

thời điểm#2 **cum esset desponsata** mater eius Maria Ioseph, [mệnh đề phụ]

GiuSe thánh đức đã được Chúa cho biết rõ (**inventata est**) Thai Nhi là ai, Đức Nữ Maria là ai, và vai trò của mình theo Thánh Ý Chúa CHA. *GiuSe* đã xin vâng, sau đó đã xin cha mẹ là Ông B Jacob Heli đến nhà gái làm lễ chạm ngõ cầu hôn. Maria đồng ý, nhà gái nhận lời và đám cưới đã xảy ra. Chú rể *GiuSe* đã chính thức làm chồng Đức Nữ; cô dâu Maria đã thành vợ chính thức của *GiuSe thánh đức* rồi; và Người Con Maria đang cứu mang đã chính thức chấp nhận *GiuSe thánh đức* làm Cha Nuôi theo trọn Luật MaiSen mà cũng theo trọn đúng Thánh Ý Chúa CHA. Lễ cưới xong thì cũng vì lòng *thánh đức* ấy- *GiuSe* băn khoăn suy đi nghĩ lại nên đâm ra **hoang mang e dè chẳng dám rước dâu**.

thời điểm#3 **antequam convenirent** [mệnh đề phụ]

Thời điểm#3 chưa xảy ra vì chú rể *GiuSe* sau khi càng thấy rõ Giêsu và Mẹ Thánh Người sáng láng trong vinh quang Thiên Chúa thế nào thì *GiuSe* càng thấy mình thiếu sót và bất xứng thế đó. Từ hoang mang *GiuSe* rơi dần vào nỗi sợ hãi khủng khiếp và ngã quỵ trong đêm đen u mê. Ngài mong Thiên Chúa cho người thay thế Ngài. Chấp nhận làm **Cha Nuôi Chúa Con**, đồng ý **làm chồng Mẹ Thiên Chúa Cao Sang** là sự phạm thánh tày trời.

Sau này người Con Nuôi Giêsu cũng bị Cuộc Khổ Nạn và Sự Chết dày vò nên rơi vào hoang mang sợ hãi đến đổ mồ hôi máu trong vườn Cây Dầu (LuCa 22:44). Chúa CHA cho thiên thần hiện đến giúp Giêsu chấp nhận Thánh Ý thế nào thì *GiuSe* cũng được bừng tỉnh khỏi cơn u mê để vâng ý CHA như thế. Mong việc *truyền đạt* (hay nói cách khác việc *truyền tin hay giải thích...*) Thánh Ý Chúa cho thánh *GiuSe* đã rõ ràng dù chỉ bàn theo văn phạm.

3. Mat 1:18 - Có " 5 CÁCH BIẾT" theo kiểu viết của Hy La.

Chữ **BIẾT** trong tiếng Việt đơn sơ; song La Hy có nhiều chữ khác nhau phân ra **mức độ**:
biết #1. eureka đã biết rõ, [động tự *euriskô* chia theo thời quá khứ - thể tích cực] **đã hiểu rõ điều gì một cách tường tận theo cấp độ cao nhất**: (Thơ 2Gioan 1:4; KhHuyen 3:2)

biết #2. heurethê đã được bậc thầy chỉ dạy cho để mà được biết rõ [cùng động tự *euriskô* song chia theo thời quá khứ - thể thụ động] .(**Mat 1:18, Luca 9:36**)

biết #3. ginosko, Latin **cognoscebat** **biết điều gì, biết ai...** một cách sơ sài thường tình theo giác quan, nghĩa bóng vợ chồng ân ái biết nhau; (**Mat 1:25.**)

biết #4. idou Latin **ECCE** **Hãy biết, hãy nhìn vì hiển nhiên**; cũng có thể dịch là **Này đây, Kìa**. vd *Ecce Homo Này là Người*. Chữ **NÀY ĐÂY** Kinh Thánh dùng rất nhiều lần.

biết #5. OIDA **Đã nhìn thấy nên đã biết rõ**. Vd *Gioan 6:6 Thấy đám đông dân chúng đến cùng Ngài, Ngài nói với Philip: "Ta mua đâu được bánh cho dân chúng ăn?" Ngài nói để thử ông vì Ngài đã oida biết rõ điều Ngài sắp làm*. Xin sẽ được trình bày sau vài chữ **BIẾT** nữa.

Trong câu **Mat 1:25**, Matthêu viết động tự **biết#3 ginosko** latin **biết#3 cognosco**) theo nghĩa bóng: **Et non cognoscebat eam ouk eginôskên autên** **Và ông đã ngày này qua ngày kia vẫn chẳng hề biết bà** (ăn nằm xác thịt)

[Xin tóm tắt quy luật văn phạm. Nghĩ phải dịch như thế vì VN không có cách conjugate chia động tự. Matthêu chia động tự theo thời **imperfect** (**non cognoscebat**) nay gọi là **past progressive** để nói chủ thể động tự - thánh GiuSe- đã hằng lặp đi lặp lại động tác - **vẫn chẳng hề biết** - trong quá khứ cho đến hiện tại song kết quả **vẫn chẳng hề biết** vẫn còn **im+perfect** chưa đạt được trọn vẹn-; ngược lại là thời **perfect**. Xem 1Cor:15:3-5 **Đức Giêsu Kitô đã được CHA cho egêgertai** (Greek perfect tense) **sống lại trọn vẹn và mãi mãi**. [nghĩa là Sự Sống Lại xảy ra trong quá khứ song kết quả đã thành tựu trọn vẹn và kéo dài đến hiện tại. Bởi thế thay vì chỉ nói là "**Chúa Giêsu Kitô Đã Sống Lại**" thì không rõ- cần thêm trạng tự **trọn vẹn và mãi mãi**]

Song Matthêu cố ý chọn động tự **biết#1 eurisko** (latin **invenio**) trong **Mat 1:18** là "**biết#1 rõ, hiểu rõ một cách tường tận, theo cái hiểu chính xác của khoa học, của bậc thầy**". Vd Ai ai cũng **ginosko** biết#3 có động đất tại California song nào ai là bậc thầy mà **eurisko** biết#1 đích xác là ngày nào động đất sẽ xảy đến.

Động tự **eurisko** chia theo quá khứ là **biết#1 eureka**. Nhà toán học Archimedes nhảy vào bồn tắm đã vui mừng la lên '**eureka**' *ta đã biết#1 ra, ta đã khám phá ra rõ ràng định luật toán học Archimedes*. Từ đt **invenio** ta có chữ **invention** phát minh khoa học. Thánh tông đồ Gioan cũng đã hân hoan rằng: "*Tôi vui mừng xiết bao vì đã eureka biết#1 rõ ràng trong hàng con cái Bà có những kẻ đang đi trong Sự Thật* (Thơ 2Gioan 1:4 cũng xem Khải Huyền 3:2)

Song hai trăm năm sau Archimedes thì tại một xóm làng Nazareth, thánh GiuSe quỳ gối chia động tự **eurisko** theo thể thụ động thời quá khứ ra **biết#2 heurethê** - latin **inventat est**. Theo văn phạm ta đọc: **GiuSe tôi đã được chỉ dạy cho biết#2 rất rõ ràng Maria và Giêsu là ai và tôi run sợ**. GiuSe này hèn hạ chẳng đáng gánh trách nhiệm làm chồng Mẹ Chúa Con, làm Cha Nuôi Chúa Giêsu. GiuSe không muốn xấc xược ô nhục Maria và Bào Thai Chí Thánh Giêsu. [Còn mấy chữ **biết# 6,7,8...**khác sẽ bàn sau. Mong ta sẽ chẳng còn lẫn lộn các nghĩa của 5 chữ '**biết, to know**'. Xin đừng dịch '**GiuSe đã tự biết#1 ra Bào Thai**' vì khi đổi thể ĐT **heurethê** ra **eureka** ta tạo ra hoang mang cách vô ích cho nhau.]



Song GiuSe được Chúa cho heurethê/ inventa est hiểu biết#2 Maria và GiêSu là ai - sâu đậm và rõ ràng đến mức nào - mà run sợ đến thế?

Bản Tân Ước chính là cuốn từ điển để ta tra cứu mong hiểu ý nghĩa Tân Ước rõ hơn. Vậy xin đọc chữ **heurethê inventa est** như viết trong Tân Ước mong đoán ra mức độ thánh GiuSe được cho hiểu sâu đậm rõ ràng đến đâu mà kinh sợ. LuCa 9:36 kể **ba thánh tông đồ được cho thấy rõ heurethê inventus est dung nhan Chúa GiêSu** - không theo như thường

ngày song theo hình ảnh Chúa Cứu Thế trong vinh quang Chúa CHA- và ba vị run sợ đến nỗi thất thần mê man. (Mat 17 :1-8, Marco 9:2-9 & LuCa 9:28-36)

Hôm ấy Chúa Giêsu lên núi cao cầu nguyện đem theo ba tông đồ Phêrô, Gioan, và Giacôbê. Trong lúc Chúa đang cầu nguyện, thì dung nhan Chúa bỗng biến ra chói lọi như mặt trời và y phục Ngài trắng ngời như chớp sáng. Hai vị Môsê và Êlya hiện đến trong vinh quang đàm đạo với Chúa về việc Chúa hoàn tất sứ mạng tại Giêrusalem. Thấy thế, ba ông sợ chết điếng mê man như li bì trong giấc ngủ (LuCa 9:32). Chúa nắm tay dắt họ ra khỏi cơn u mê.

Họ thấy Chúa Giêsu và hai vị đứng bên Ngài trong vinh quang chói lọi. Phêrô bèn nói với Chúa: *"Thưa Thầy, hay quá, có chúng con ở đây. Xin để chúng con dựng ba cái lều, một cho Thầy, một cho ông Môsê, và một ông cho Êlia"*. Ông không biết mình đang nói sảng, chẳng hiểu mình đang nói điều gì vì chưa tỉnh hẳn từ nỗi kinh hoàng. Ông đang nói, thì có một đám mây bay đến. Họ kinh hãi khi thấy **đám mây rợp bóng bao phủ họ** rồi ngã sấp mặt xuống đất khi nghe tiếng phát ra tự đám mây: **"Này là Con TA, kẻ TA đã tuyển chọn. Hãy vâng nghe Lời Ngài"**. Chúa Giêsu giúp cho các ông tỉnh lại và bảo: **"Tỉnh dậy đi, đừng sợ hãi nữa!"** Chuyện kể đến đây thì LuCa viết:

Luke 9:36 kai en tô genesthai tên phonên heurethê Iêsous monos.

***Nova Vulgata:* Et dum fieret vox, inventus est Iesus solus**

LuCa 9:36 *Tiếng phát ra xong, thì họ được cho thấy một mình Chúa Giêsu*

heurethê Iêsous inventus est Iesus - tỏ tường rõ ràng

Khi xuống núi, Chúa truyền các ông không được kể lại cho ai nghe những điều họ được thấy cho đến ngày Con Người đã sống lại từ cõi chết. Và họ đã tuân lệnh hoàn toàn giữ im lặng không hề kể lại cho ai hay song họ vẫn băn khoăn bàn hỏi nhau xem câu **"sống lại từ cõi chết"** ý nghĩa là gì.

Thánh GiuSe sợ hãi **sâu đậm** hơn và thời gian khủng hoảng lâu dài hơn - ngài mất ăn mất ngủ có thể cả tuần lễ- vì ngài là nhân vật chính được **heurethê**. Theo Matthêu kể thì ta biết Đức Nữ Maria Tinh Trong và Thánh GiuSe là hai vị đầu tiên trong Tân Ước được trực tiếp chỉ dạy rõ ràng về **Mâu Nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi** và đã hết lòng thờ lạy kính mến **Ba Ngôi**. Hai Vị là hai người đầu tiên cũng được chỉ dạy rõ ràng về **Mâu Nhiệm Cứu Chuộc và vai trò của Hai Vị trong Mâu Nhiệm Ấy** là Hồng Ơn Chúa CHA ban và do Chúa Thánh Thần điều khiển. Thánh GiuSe cũng đã được **cho thấy tỏ tường rõ ràng heurethê inventa est** hình ảnh Đức Nữ Maria Tinh Trong và Chúa Con GiêSu Cứu Thế chói lòa rực rỡ

trong vinh quang Chúa CHA. Thánh GiuSe đã được *cho hiểu rõ* câu **'rộp bóng'** thiên thần nói với Đức Nữ Maria: "*Thánh thần sẽ đến trên bà, và quyền năng Đấng Tối Cao trên bà 'rộp bóng'; bởi thế mà Trẻ Sắp Sinh Ra sẽ được gọi là Thánh, là Con Thiên Chúa!*" (LuCa 1:35). Thánh LuCa cũng dùng chữ vinh quang và quyền năng Chúa **rộp bóng** trên ba tông đồ như đã nói trên

Thánh GiuSe đã càng được *cho hiểu rõ vai trò làm chồng và làm cha nuôi của Ngài* đến đâu thì càng sợ hãi đến đó. Lý trí "Con Người Đầy Tràn Thánh Thiện (*cum esset justus*)" GiuSe đã thấy ra Thánh Ý Chúa thật khó hiểu mà chấp nhận. Từ những hoang mang dồn dập GiuSe rơi vào niềm sợ hãi tột độ, ngã sấp mặt chìm sâu trong những cơn kinh hoàng (*in somnis – somnis viết theo số nhiều, somnio số ít*). Song Chúa đã *cho* thiên thần dắt ngài bừng tỉnh khỏi cơn u mê ấy (*a somno*) và bảo ngài đừng sợ hãi nữa mà đứng thẳng lên (*exsurgens*) để thi hành ngay Thánh Ý Chúa. Như sau này khi nghe Chúa GiêSu nói về Cuộc Khổ Nạn thì Phêrô bàn ra; Chúa GiêSu nghiêm mặt mắng Phêrô trong mọi sự phải thực hiện theo Thánh Ý Chúa, giải quyết theo đầu óc và lý luận loài người thì lắm khi sai (Marco 8:33)



4. **Đọc Mat 1:19 - Ý NGHĨA BA CHỮ**

- **dikaïos ôn / cum esset justus,**
 - **deigmatísai / traducere**
 - **apolúsai / dimittere**
- <<Codex Washington-Dimai - bản cổ Hy Lạp thế kỷ 3.

http://www.csntm.org/Manuscript/View/GA_03page002 Kata Matthaion 1:19 hàng#8 & 9

ΙΩΣΗΦ ΔΕ Ο ΑΝΗΡ ΑΥΤΗΣ ΔΙΚΑΙΟΣ ΟΝ ΚΑΙ ΜΗ ΘΕΛΩΝ ΑΥΤΗΝ ΠΑΡΑΔΙΓΜΑΤΙΣΑΙ ΕΒΟΥΛΗΘΗ ΛΑΘΡΑ ΑΠΟΛΥΣΑΙ ΑΥΤΗΝ.

Mat 1:19 Iôsêph de ho anêr autês, dikaïos ôn kai mê thelôn autên paradigmatisai, eboulêthê lathra apolusai autên.

Nova Vulgata Mat 1:19
Ioseph autem vir eius,
cum esset iustus
et nollet eam traducere,
voluit occulte dimittere eam

¹⁹ Làm chồng Maria,- (và làm cha nuôi Bào Thai GiêSu) song cùng lúc **GiuSe tràn đầy thánh đức, vì lòng thánh đức ấy** GiuSe đã chẳng muốn để mình thành kẻ xấu xược bêu nhục Maria (và Bào Thai Chí Thánh GiêSu trong lòng Maria), **vì lòng thánh đức ấy** GiuSe đã muốn lặng lẽ rút lui

Xin nhắc đến Danh Thánh Bào Thai GiêSu và tư cách Cha Nuôi cho rõ dù Matthêu không chính thức đưa ra vì cái nhìn của văn hóa Do Thái và Cổ Luật MaiSen thời ấy coi người đàn bà mang thai và con bà chưa sanh ra chỉ là một đờn vị. (Xuất Hành21:22&23)

Lời Chúa Mt 1:19 bản Hy Lạp khi viết TĐT **dikaïos ôn** thì muốn nói rõ rằng **Thánh GiuSe đã đủ mức độ thánh đức** để được chọn **làm chồng Đức Nữ Maria và làm Cha Nuôi Em Bé GiêSu.** Tuy GiuSe đã xin vâng Thánh Ý Chúa và đã làm lễ cưới song **cùng lúc lòng thánh đức ấy** (TĐT **dikaïos ôn**) **là lý do nhân quả** khiến ông sau đó suy đi nghĩ lại, so đo tư cách thấp kém của mình rồi hoang mang, rồi sợ hãi khủng khiếp, rồi nghĩ đến bỏ cuộc. Đang khi GiuSe hoang mang rơi vào u mê thì Chúa đã gởi thiên thần đến.

Quy luật Tính Động Tự PAUL 6 . Xin bàn đôi câu về kiểu viết TĐT. Cứ khoảng 10 câu cổ văn La Hy thì 6 câu mang TĐT tính động tự (gọi là **particeps- participle** hay **adjective verb**) Ở đây là **dikaios ôn**. Các tác giả cổ tình cho ĐT của mệnh đề phụ biến dạng ra TĐT **dikaios ôn** adjective verb để trở thành *một thành phần* (part) của một câu duy nhất cho nhẹ câu văn song bản chất **dikaios ôn** vẫn là một ĐT bám sát ĐT chính để bổ túc một trong 6 điều sau: (1) nhân quả, kết quả (2) lý do, mục đích, (3) cung cách (4) thời gian, thời điểm, (5) tính chất, tính cách hay tính thể, hay (6) tình trạng hay điều kiện v.v... Văn phạm tiếng Việt không dùng TĐT participle mà chỉ dùng ĐT. Ta dùng tên Thánh **PAUL 6** - Đấng khởi xướng Nova Vulgata song chưa trọn vẹn thì được về Trời để nhớ đến quy luật chớ không là quy luật được viết đầy đủ. Ta viết chữ **PAUL6** theo chiều dọc và đọc

P Participle (verbal adjective **Tính Động Tự** TĐT)

A Adds

U Unity of/for

L Links

6 (at least 6) **Participle Adds Unity for at least 6 Links in a verse.** (Xem cấu trúc chú 1)

TĐT **dikaios ôn** là present active participle Hy Lạp, bổ túc cho mệnh đề **làm chồng** Cả hai ĐT & TĐT theo nhau đi cùng một câu không thể cắt ra riêng rẽ, vậta có thể dịch theo tiếng Pháp là **đang làm chồng song cùng lúc étant juste thánh đức**, [*being just* tiếng Anh]. Tưởng là giản dị song ĐT **ESSE (être / to be)** trong Latin là một ĐT bất quy tắc không có thời tương đương present active participle để dịch **dikaios ôn**. Thánh Gieronimo & tác giả Nova Vulgata không bó tay, các ngài bèn *đổi TĐT ấy ra thành một động tự mới - **đổi chữ để giữ ý*** - nói rõ lý do như thánh Matthêu muốn như sau: **Ioseph autem vir eius cum esset iustus**. Chúng ta sẽ theo gương **Nova Vulgata** tìm cách khắc phục TĐT:

(1) Văn phạm Việt không có TĐT vì vậy ta theo Nova Vulgata **chuyển TĐT thành ĐT**. Vd **dikaios ôn** đổi ra thành **cum esset iustus là thánh đức**,

(2) **Nova Vulgata thêm chữ cho rõ ý - hay đổi cách viết để giữ ý**. Xin nhớ khi Mattheu viết TĐT **dikaios ôn** thì giáo hữu La Hy sống thời Mattheu hiểu rõ ngay là TĐT **dikaios ôn** bổ túc lý do, duyên cớ ...hay thời gian cho các ĐT trong câu. Là người Việt nên ta phải dài dòng thêm chữ **đang khi... vì , cùng lúc,...** mong hiểu rõ mục đích Mattheu muốn viết rằng: **Đang khi GiuSe làm chồng và làm Cha Nuôi thì cùng lúc GiuSe là người thánh đức; và vì lòng thánh đức ấy** GiuSe đã chẳng muốn để mình thành kẻ xác xược bêu nhục Maria, **và cũng vì lòng thánh đức ấy** GiuSe đã muốn lặng lẽ rút lui.

Ý nghĩa chữ **traducere** (đem bêu nhục ai) & chữ **dimittere** (bỏ đi, rút lui)

Ta đọc sai cách vô bằng cả mấy trăm năm nay rằng GiuSe thấy bào thai thì giận dữ-tuy **GiuSe chẳng muốn traducere/ truy tố Maria** đem ném đá song **định tâm ly dị dimittere Maria**. Traducere chẳng là truy tố, tố cáo, tố giác.

Accusare mới là truy tố, mà **GiuSe truy tố ai? Dimittere** là *tha cho, bỏ đi, rút lui, giải tán*, nghĩa xa mới là *ly dị hay chết đi*. Song **GiuSe ly dị ai ? hay xin được cho rút lui?**

Nghĩa đen của **deigmatissai**- Latin **traducere** là **đem bêu nhục ai một cách công khai**, thường là *lôi cổ tội nhân diễn hành nơi công cộng trước khi hành quyết*.

Xin kể lại sau khi bị các thượng tế truy tố và bị Philato định tội và kết án tử, GiêSu bị một trận mưa roi tàn nhẫn và bị **deigmatissai/traducere** bị **xênh xệch lôi đi đóng đinh để bị bêu nhục** theo đúng luật hành hình của Roma. **Cổ thì bị thông giây lôi đi nghệt thờ nên GiêSu chỉ hồng hộc thờ bằng mồm , trên vai bị ép phải tự vác thập giá ô**

nhục cho chính mình [Gioan 19:17]. Từ tội GiêSu quy ngã nhiều lần, đám lính hành hình chẳng thương hại mà còn quật roi và đánh đá. Song có anh kia tên Simon là một nô lệ da đen chẳng có máu mủ Do Thái song là người Libya thương hại chạy đến vác đỡ thập giá cho tử tội GiêSu. [Mattheu 27:32]. [Picture gobible.com].



Vì kính yêu và tôn trọng Chúa Con và Mẹ Người trọn bề, GiuSe thấy tư cách mình bất xứng. Nhận làm chồng Maria và làm Cha Nuôi Chúa GiêSu theo GiuSe nghĩ chẳng khác nào **GiuSe thông giây vào cổ Hai Đấng mà deigmatissai / traducere xênh xệch lòi đi bêu nhục hai tội nhân trước công chúng**. GiuSe đã nghĩ đến lúc phải xin rút lui. Thiên thần đã phải hiện đến an ủi và xin GiuSe tiếp tục rước dâu. (Mat 1:19).

Thánh Phaolo 2 lần dùng chữ **deigmatissai/traducere**:

- (1) Chính Chúa GiêSu khi bị giết trên Thánh Giá thì cũng với Thánh Giá **deigmatissai/traducere bêu nhục** ma quỷ và các quyền lực thần thiêng [Thơ Colosse 2:15]
- (2) song những kẻ đã hưởng ơn Chúa mà lại bỏ đạo chối Chúa thì **deigmatissai/traducere bêu nhục** Con Thiên Chúa như đóng đinh Ngài vào thập giá một lần nữa [Thơ Do Thái 6:6]

Thánh GiuSe hiểu rõ Satan và tổ tiên loài người bị án phạt vì phạm tội dám tự hào **ngang bằng** với Thiên Chúa. Sau này trong chốn chờ đợi sống lại của tổ tông, GiuSe chăm chú theo dõi GiêSu Chịu Nạn Chịu Chết và nghe rất rõ GiêSu bị Caipha lên án tử chỉ vì tự xưng là **Con Thiên Chúa** (Mat 26:63-66). **Ngang bằng** Thiên Chúa cũng chết, **nhận làm Con Chúa** cũng chết vậy mà cả trái đất này chỉ có một người bị đặt vào tình trạng tiến thoái lưỡng nan: **nhận để bị Chúa Con gọi là "Abba-CHA" dù là Cha Nuôi thì tuy thực hiện đúng Thánh Ý Chúa** song GiuSe nghĩ đáng bị án phạt. Song Thiên Chúa cho GiuSe hiểu rõ Chúa GiêSu Con Người khiêm hạ không những chỉ gọi riêng GiuSe mà cả David, Abraham và mọi bậc cha ông của GiuSe, Maria – [một số tên không được liệt kê trong Mat 1: 1-17] – là **"CHA"** tuy tất cả đều tội lỗi thiếu sót. Trong ngục tổ tông GiuSe và mọi vị tổ tiên hãnh diện ôm lấy GiêSu Con Nuôi và vui sướng vì khi vừa chết thì linh hồn GiêSu đã đến ngay với họ, đón nhận họ là tổ tiên và mang theo Hồng Ân Sống Lại.



5. Đám cưới Do Thái có 2 nghi lễ: ARAS & ONAH

Đám cưới tại Do Thái thời Maria & GiuSe có hai lễ nghi riêng biệt: **LỄ ARAS ĐÁM CƯỚI** và **LỄ ONAH RƯỚC DÂU**. Cả hai lễ đều là dịp để cả làng chung vui. Xin tránh hiểu sai ý nghĩa hai lễ này theo văn hóa Hy La..

Theo tục lệ Do Thái và để trọn Luật MaiSen, chú rể GiuSe và họ nhà trai đã nhờ người chạm ngõ trước rồi chờ ngày lành tháng tốt đến nhà gái là **nhà ông bà ngoại GioaKim & Anna** xin cưới Maria. **LỄ ARAS** [hay **Kiddhusin**] là **đám hỏi** song cùng lúc là **đám cưới**. Cô dâu Maria và cha mẹ nhận lời cầu hôn và lễ vật thách cưới - điều này giống văn hóa VN. Tiệc nhà gái đãi. Cả làng Nazareth cùng vui.

Sau đó thì nhà trai, nhà gái và cả làng Nazareth chờ chú rể GiuSe xin **rước**

dâu gọi là làm **LỄ ONAH** [hay **Leqaha** hay **Nisuin**]. Hai người nôn nóng nhất phải là **cô dâu Maria** đã thành vợ GiuSe sau lễ Aras và **Con Nuôi GiêSu trong lòng Bà mong được sớm đón về nhà cha nuôi GiuSe và ông bà nội nuôi Jacob-Heli**. Song một thời gian đã khá lâu chú rể GiuSe lần nữa không dám nói đến **lễ onah rước dâu** mà run sợ nghĩ đến bỏ cuộc. GiuSe khiêm nhường nhìn ra sự thiếu sót của mình song Thiên thần Chúa đã được sai đến để giúp bằng tình can đảm nhìn ra Thánh Ý đòi ông thực hiện. **Chú rể GiuSe đã vui mừng làm lễ onah rước dâu, đã vui mừng đón rước Maria vợ của mình đang cưu mang Bào Thai Chúa Con với trọn lòng kính yêu. Maria, là vợ và GiêSu, là Con cũng lấy lòng biết ơn và tình thương mà đáp lại. Thánh Gia của GiêSu Maria & GiuSe nhận nhựt từ hôm đó, mở rộng cửa cho Ơn Cứu Độ và toại Ý Chúa CHA.**

[GiêSu làm Con GiuSe kể từ ngày nào? Theo luật Maisen, từ ngày được **aras**, cô dâu không chỉ được *hứa hôn cách đơn thuần* như là *fiancée vị hôn thê* theo văn hóa Âu Mỹ mà **cô dâu đã trọn vẹn thành vợ, đã có quyền mang thai và đứa con ấy là con chính thức có quyền hưởng gia tài**. Để khuyến khích điều ấy, luật MaiSen cho các chú rể trong quân đội sau khi làm lễ **aras** thì được nghỉ phép nhiều ngày. *"Quân nhân nào đã aras làm đám cưới nhưng chưa kịp leqaha rước dâu thì được phép về thăm nhà, vì sợ người ấy có thể tử trận để cho người khác cưới mất vợ của mình.*(Deut 20:7)]

6. Đọc Mat: 1:20

IN SOMNIS: rơi vào những cơn hoang mang

A SOMNO: ra khỏi cơn u mê

KATA ONAR & APO TOU HUPNOU

Cách Matthêu trình bày chữ nghĩa theo văn hóa La Hy về tâm lý con người khi viết lại những biến chuyển tâm lý đau khổ của GiuSe giúp cho đám tân tòng Dân Ngoại khi đón nhận Đức Tin hiểu rõ tim đen của GiuSe. Người thánh đức GiuSe đã rơi vào **những hoang mang in somnis/ kata onar**

đến **kinh hoàng khiếp đảm**, và ngã gục trong **đêm đen u mê**, song **KHI ĐƯỢC BỪNG TỈNH ra khỏi a somno/apo tou hupnou CƠN U MÊ ĐÓ** thì quyết chí xin vâng và thi hành Thánh Ý Chúa.

Người La Hy không nói **Đêm Đen, Mông Lung, nổi hoang mang, lòng sợ hãi, cơn u mê, Sự Chết** ... cách trừu tượng mà thần thánh hóa chúng vì chúng như có sức hành hạ con người: Hai thần **Mông Lung** (Eurebus) và thần **Đêm Đen**(Nox, Nyx) lấy nhau sanh ra đám thần **Oneiroi**: thần **Mộng Mơ**, thần **Onar/Somnium Hoang Mang**, thần **Achlys Ác Mộng**, thần **Phobetor Sợ Hãi**, ... và cấp 2 là đám thần **Khủng Hoàng**, thần **U Mê** (Hupnos/Somnus) và **Thần Chết** . Vì vậy trong Mat 1: 20 & 23, hai chữ **somnium/onar** và **somnus/ hupnos** được dùng song mang 2 nghĩa đen bóng khác nhau:

1. **Somnium: onar** *giấc mộng, a dream*; nghĩa bóng: *hoang mang, phân vân*.

Latin: **in somnis**: *trong nhiều giấc mộng* hay *trong nhiều hoang mang*, somnis là số nhiều,

Greek: **Kata onar** *chiều theo giấc mộng* hay *chiều theo tình trạng hoang mang*

2. **Somnus: hupnos** *giấc ngủ* , sleep ; nghĩa bóng cơn u mê, mê sảng kể cả sự chết.

Latin **a somno "a"** (viết đủ ab) ra khỏi **"somno"** *giấc ngủ (tình giấc ngủ)* hay **thoát khỏi cơn u mê**

Greek: **AP0** ra khỏi **TOU UPNOU** *giấc ngủ* (Gioan 11:3, CVTD 20:9) hay **thoát khỏi cơn u mê** (LuCa 9:32 Roma 13:11)

Codex Washington-Dimai - bản cổ Hy Lạp thế kỷ 3.

http://www.csntm.org/Manuscript/View/GA_032 page #003

Mat 1:20 **ΤΑΥΤΑ ΔΕ ΑΥΤΟΥ ΕΝΘΥΜΗΘΕΝΤΟΣ ΙΔΟΥ**



ΑΓΓΕΛΟΣ ΚΥ [VIẾT ĐÚ **KYRIOU ĐỨC CHÚA**]

ΚΑΤ [kata] **ΟΝΑΡ ΕΦΑΝΗ ΑΥΤΩ ΛΕΓΩΝ:**

Mat 1:20 **tauta de autou enthumêthentos, idou aggelos kuriou**

kat' [kata] **onar ephanê autô legôn**

[KATA đứng trước nguyên âm viết ngắn ra KAT]

Nova Vulgata: Mat 1:20^a

^{20-a} Haec autem eo cogitante, ecce angelus Domini **in somnis** apparuit ei dicens:

^{20-a} Ông GiuSe còn đang miên man suy nghĩ những điều ấy, thì kìa Thiên Thần Chúa hiện đến với ông **đang trong (những) cơn hoang mang** **đồn dập** bảo rằng:

GiuSe đang miên man suy đi nghĩ lại [TĐT cogitante]; ông **đang trong những nổi hoang mang** chẳng tìm được lối thoát, ông chưa thể định tâm hay quyết tâm [decido, decerno] làm gì cả, [như một số vị dịch] Xin dịch tạm **in somnis & a somno** theo nghĩa bóng cho hợp luận lý, nhất là Mattheu viết **thiên thần Chúa ephanê** là đến với GiuSe [hay được thấy] *cách sáng láng tỏ tường để giải thích và bàn bạc*. Ephanie là Lễ Chúa tỏ mình cho dân ngoại [Xem phaino-ephane Strong's Greek # 5316[Kata là Chiều theo vd KATA MATTHAION là Tin Mừng chiếu theo thánh Matthêu]

Kata onar / in somnis **Chiều theo tình trạng GiuSe đang trong những cơn hoang mang đồn dập**, Chúa sai thiên thần đến giúp cho **GiuSe**

GiuSe đã được **apo tou hupnou / a somno** **được bừng tỉnh khỏi cõi u mê**; và cùng lúc bừng tỉnh thì GiuSe đã cùng lúc thi hành Ý Chúa ngay lập tức.

In somnis viết theo số nhiều. Bị *những nổi hoang mang đồn dập* dầy vò GiuSe mất ăn mất ngủ nên thiếu nghĩ ngai vẫn tỉnh táo khi gặp thiên thần. Từ chữ **in somnis những nổi hoang mang** ra chữ **insomnia** là chứng mất ngủ. Lo lắng sợ hãi còn có thể gây chảy máu ruột hay đổ mồ hôi máu. Tuy nhiên vẫn có thể dịch **in somnis** theo nghĩa đen vì như ba thánh tông đồ khi được thấy dung nhan Chúa biến đổi thì sợ quá thất thần mà chết giấc mê man song được Chúa GieSu cho tỉnh dậy thì thiên thần

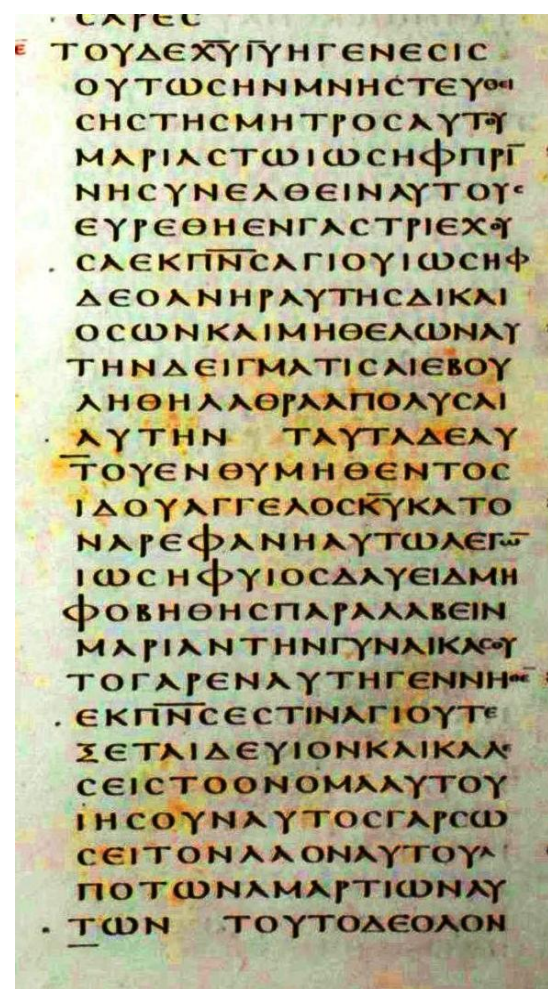
cũng đến với GiuSe khi đang mê man thiếp đi vì sợ hãi và giúp GiuSe bừng tỉnh. Dù sao nếu nói rằng Lời Chúa được ban khi GiuSe đang ngủ say và GiuSe hiểu rõ Lời thì không đủ bằng cứ thuyết phục.

7. **Mat 1:20^b HAI ĐIỀU THÁNH Ý CHÚA MUỐN GIUSE THỰC HIỆN**

TIN MỪNG MATTHEU 1:18-25 – theo BẢN CỔ CODEX VATICANUS >>>
http://images.csntm.org/Manuscripts/GA_03/GA03_003a.jpg

Xin trưng trợn trang Bản Cổ Codex Vaticanus là một trong 3 Bản Cổ lâu đời nhất được chép tay khoảng năm 300-325. Sách viết trên giấy da trừu cán mỏng được lưu giữ tại Viện Bảo Tàng Vatican. Xin thấy Ba Bản Cổ Codex Vaticanus & Codex Washington & Codex Sinaiticus được sao chép theo thời gian và tại 3 nơi khác nhau song cùng một lời văn. Xin phóng lớn trong trang sau cho dễ đọc. Ba câu 18,19 &20 đã đọc đầy đủ theo Codex Washington trong phần trên

Mat 1:18 **ΤΟΥ ΔΕ ΙΥ ΧΥ** [viết đủ chữ **ΙΗΣΟΥ ΧΡΙΣΤΟΥ**] **Η ΓΕΝΕΣΙΣ ΟΥ ΤΩ ΣΗΝ ΜΝΗΣ ΤΕ ΥΘ**



ΕΙΣ ΗΣ ΤΗΣ ΜΗ ΤΡΟΣ ΑΥ Τ Ο Υ Μ Α Ρ Ι Α Σ Τ Ω Ι Ω Σ Η Φ Π Ρ Ι Ν Η ΣΥ Ν Ε Λ Θ Ε Ι Ν ΑΥ Τ Ο Υ Σ ΕΥ Ρ Ε Θ Η Ν

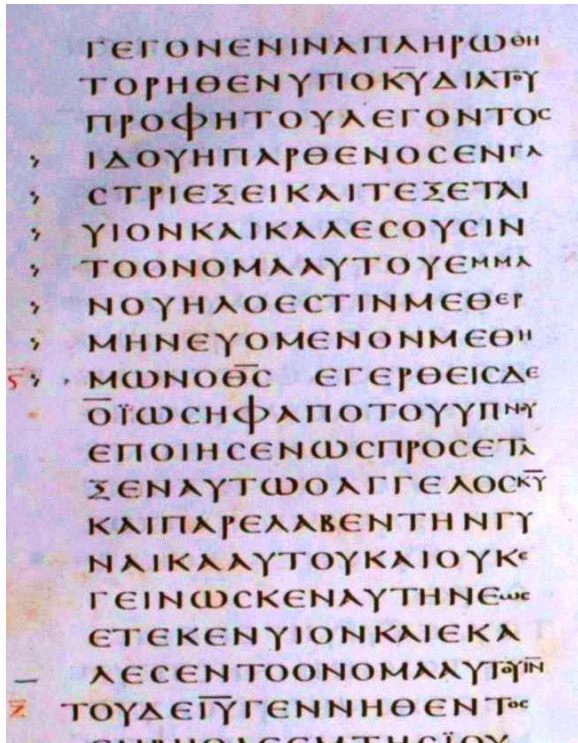
Γ Α Σ Τ Ρ Ι Ε Σ Η Ο Υ Σ Α Ε Κ Π Ν Σ [viết đủ chữ Π Ν ΕΥ Μ Α Τ Ο Σ] Α Γ Ι Ο Υ .

Tou de Iésou Christou hê genesis houtôs ên. Mnêsteutheisês tês mêtros autou Marias tô Iôsêph, prin ê sunelthein autous, heurethê en gastri echousa ek Pneumatos Hagiou.

Mat 1:19 **ΙΩ Σ Η Φ Δ Ε Ο Α Ν Η Ρ ΑΥ Τ Η Σ Δ Ι Κ Α Ι Ο Σ Ω Ν Κ Α Ι Μ Η Θ Ε Λ Ω Ν ΑΥ Τ Η Ν Δ Ε Ι Γ Μ Α Τ Ι Σ Α Ι Ε Β Ο Υ Λ Η Θ Η Λ Α Θ Ρ Α Α Π Ο Λ Υ Σ Α Ι ΑΥ Τ Η Ν .**
Iôsêph de ho anêr autês dikaios ôn, kai mê thelôn autên deigmatissai, eboulêthê lathra apolusai autên.

Mat 1:20 **Τ ΑΥ Τ Α Δ Ε ΑΥ Τ Ο Υ Ε Ν Θ Υ Μ Η Θ Ε Ν Τ Ο Σ Ι Δ Ο Υ Α Γ Γ Ε Λ Ο Σ Κ Υ** [viết đủ **Κ Υ Ρ Ι Ο Υ**] **Κ Α Τ [Α] Ο Ν Α Ρ Ε Φ Α Ν Η ΑΥ Τ Ω Λ Ε Γ Ω Ν :**
tauta de autou enthumêthentos idou angelos Kuriou kat' onar ephanê autô legôn:





ΙΩΣΗΦ ΥΙΟΣ ΔΑΥΕΙΔ ΜΗΦΟΒΗΘΗΣ
ΠΑΡΑΛΑΒΕΙΝ ΜΑΡΙΑΝ ΤΗΝ ΓΥΝΑΙΚΑ
ΣΟΥ: ΤΟ ΓΑΡ ΕΝ ΑΥΤΗ ΓΕΝΝΗΘΕΝ ΕΚ
ΤΗΣ [viết đủ ΠΝΕΥΜΑΤΟΣ] ΕΣΤΙΝ ΑΓΙΟΥ·

*Iôsêph huios David, mê phobêthês
paralabein Marian tên gunaika sou. to gar
en autê gennêthen ek Pneumatos estin
Hagiou*

Mat 1:21 ΤΕΞΕΤΑΙ ΔΕ ΥΙΟΝ
ΚΑΙ ΚΑΛΕΣΕΙΣ ΤΟ ΟΝΟΜΑ ΑΥΤΟΥ
ΙΗΣΟΥΝ ΑΥΤΟΣ ΓΑΡ ΣΩΣΕΙ ΤΟΝ
ΛΑΟΝ ΑΥΤΟΥ ΑΠΟ ΤΩΝ
ΑΜΑΡΤΙΩΝ ΑΥΤΩΝ·

*textet de Huion, kai kaleseis to Onoma
autou Iêsoun - autos gar sôsei ton laon
autou apo tôn hamartiôn autôn.*

Mat 1:22 ΤΟΥΤΟ ΔΕ ΟΛΟΝ (qua trang)
ΓΕΓΟΝΕΝ ΙΝΑ ΠΛΗΡΩΘΗ ΤΟ
ΡΗΘΗΝ ΥΠΟ ΚΥ [viết đủ ΚΥΡΙΟΥ] ΔΙΑ
ΤΟΥ ΠΡΟΦΗΤΟΥ ΛΕΓΟΝΤΟΣ:

Mat 1:22 touto de holon gegonen hina

plêrôthê to rhêthen hupo Kuriou dia tou prophêtou legontos:

Mat 1:23 " ΙΔΟΥ Η ΠΑΡΘΕΝΟΣ ΕΝ
" ΓΑΣΤΡΙ ΕΧΕΙ ΚΑΙ ΤΕΧΕΤΑΙ ΥΙΟΝ
" ΚΑΙ ΚΑΛΕΣΟΥΣΙΝ ΤΟ ΟΝΟΜΑ
" ΑΥΤΟΥ ΕΜΜΑΝΟΥΗΛ Ο ΕΣΤΙΝ
" ΜΕΘΕΡΜΗΝΕΥΟΜΕΝΟΝ ΜΕΘ ΗΜΩΝ
" Ο ΘΣ [viết đủ θεος *Đức Chúa Trời*]

Xin chú ý là người xưa đánh "dấu nhấn" cho câu 23 này:

*" idou hê parthenos en gastri hexei
" kai textetai Huion,
" kai kalesousin to Onoma autou
" Emmanouêl, ho estin
" methermêneuomenon meth' hêmôn
" Ho Theos.*

" **Này đây, một cô gái tinh trong sẽ¹**
" **mang thai và sẽ sinh Con,**
" **và người người muôn thế hệ sẽ² ca**
" **vang Danh Ngài là Emmanuel',**
" **được dịch là *Đức Chúa Trời (nay) Ở***
" ***Cùng Loài Người Chúng Ta***

Mat 1:24 ΕΓΕΡΘΕΙΣ ΔΕ Ο ΙΩΣΗΦ ΑΠΟ ΤΟΥ ΥΠΝΟΥ ΕΠΟΙΗΣΕΝ ΩΣ
ΠΡΟΣΕΤΑΧΕΝ ΑΥΤΩ Ο ΑΓΓΕΛΟΣ ΚΥ [viết đủ ΚΥΡΙΟΥ] ΚΑΙ ΠΑΡΕΛΑΒΕΝ ΤΗΝ
ΓΥΝΑΙΚΑ ΑΥΤΟΥ

*Mat 1:24 egertheis de ho Iôsêph apo tou hypnou epoiêsen hôs prosetaxen autô ho angelos kuriou kai
parelaben tên gunaika autou,*

Mat 1:25 ΚΑΙ ΟΥΚ ΕΓΙΝΩΣΚΕΝ ΑΥΤΗΝ dấu phẩy Gioan Phaolo II
ΕΩΣ [ΟΥ] ΕΤΕΚΕΝ ΥΙΟΝ ΚΑΙ ΕΚΑΛΕΣΕΝ ΤΟ ΟΝΟΜΑ
ΑΥΤΟΥ ΙΝ [viết đủ ΙΗΣΟΥΝ YEHOSHUAH]

Mat 1:25 kai ouk eginôskên autên, heôs hou eteken huion kai ekalesen to onoma autou IESOUN

Xin trở lại câu 20: ^{20-a} Ông GiuSe còn đang miên man suy nghĩ những điều ấy, thì kìa Thiên Thần Chúa hiện đến với ông đang trong những cơn hoang mang bảo rằng:

*Xin nghe Thánh Ý Chúa truyền GiuSe làm trọn hai điều: **Điều thứ nhất: đón nhận Maria làm vợ và Con Của Bà - cho dù là Con Thiên Chúa làm Con Nuôi, bảo bọc & tôn trọng Hai Mẹ Con.***

Mat 1:20 ^{20-b} "Ioseph fili David, noli timere accipere Mariam coniugem tuam. Quod enim in ea natum est, de Spiritu Sancto est;

Mat 1: 20 ^{20b1} Giuse, con cháu nhà Đavít, xin chớ kinh hoàng sợ hãi mà cứ đón nhận Maria làm vợ mình. Cho dù (Quod) Đấng từ lòng bà sinh ra thực sự (enim) xuất phát từ Chúa Thánh Thần;

*Thánh Ý Chúa truyền GiuSe làm trọn **điều thứ nhì: Loan báo cho loài người Tin Vui Chúa YehoShua Giêsu Cứu Thế Đã Đến và hướng dẫn loài người ca vang Danh Giêsu Con Đức Nữ Maria TinhTrong đúng vào giây phút Ngài sinh ra. **GiêSu, tức là YehoShua gọi theo thời ấy do ghép hai chữ YHWH Yahô Đức Chúa Trời + Shua Cứu Chuộc).*****

Mat 1: 21 pariet autem filium, et vocabis nomen eius Iesum (YehoShua): ipse enim salvum faciet populum suum a peccatis eorum " .

Mat 1: 21 chính khi mà bà sẽ¹ sinh con, thì ông hãy sẽ² ca vang Danh Người Con là **Giêsu Cứu Thế** (Yeho Đức Chúa Trời + Shua Cứu Chuộc), vì chính Ngài sẽ cứu dân của Ngài thoát khỏi tội của họ.

Mat 1:22 Hoc autem totum factum est, ut adimpleretur id, quod dictum est a Domino per prophetam dicentem:

Mat 1: 22 ²² Mâu Nhiệm Chúa Giáng Sinh Cứu Độ (Hoc/ điều ấy) đã hiện thực để trọn vẹn Lời Đức Chúa đã phán qua tiên tri [Isaia 7:14] rằng :

Mat 1: 23 " Ecce, virgo in utero habebit " et pariet filium, " et vocabunt nomen eius " **Emmanuel** " (Isaia 7:14) quod est " interpretatum **Nobiscum Deus**.

Mat 1: 23 ^{23-a} Nay đây, một cô gái " tinh trong " sẽ¹ mang thai " và sẽ sinh Con, " ^{23-b} và người người muôn thế hệ " sẽ² ca vang Danh Ngài là " **Emmanuel** ", (Isaia 7:14) được dịch là " **Đức Chúa Trời (nay) Ở Cùng Loài Người Chúng Ta**

[Bản Cổ Codex Vaticanus cổ ý đánh dấu " " trước từng hàng câu này để nhấn mạnh câu]

Cô gái tinh trong Parthenos –Virgo Maria: Mattheu dịch **almah** trong Isaia 7:14 ra chữ Hy Lạp **parthenos**, Latin **VIRGO** là **một cô gái còn trinh, xác thân còn trinh trắng**. Chủ trương của nhiều nhóm Tin Lành chỉ coi **Maria đồng trinh thân xác** đến khi sanh Chúa. Người Công Giáo tin rằng **Đức Mẹ trọn đời đồng trinh**. Song chữ 'đồng trinh' dù sao chỉ giới hạn sự tinh trong về thể xác, không diễn tả tinh trong về linh hồn. Xin đề nghị chữ **Maria Tinh Trong Hôn Xác** hay ngắn hơn là **MARIA TINH TRONG** vì Đức Mẹ đã hiện ra tại Lộ Đức xác nhận

Mẹ Là Maria Immaculata Mẹ Tinh Trong. Maria tinh trong hồn và xác, vô nhiễm tội tổ, miễn nhiễm mọi tội thường, kể từ khi mới được thụ thai làm người

VOCARE: công bố, reo vang hay đặt tên?: Chữ này ta hay quen tay dịch là 'đặt tên' tuy chẳng sai song dùng nghĩa quá xa. **Vox** là tiếng nói, âm thanh. Nghĩa chính chữ **vocare** là *phát âm, reo vang, ca vang, hò reo, tung hô, công bố, mời gọi, gọi ai theo tên, ca ngợi, xưng tụng, cầu nguyện*, nghĩa xa mới là **nominare** đặt tên ai. Vua David được xưng tụng là tổ tiên của Chúa GiêSu song khi hát thánh vịnh 110 ông đã được Ông Thánh Thần cho **ca ngợi xưng tụng rằng GiêSu là ĐỨC CHÚA CON** (Tv110.1). Thánh Ý Chúa cũng truyền GiuSe **vocabis nomen** (có lẽ chẳng là **đặt tên** cho GiêSu vì Danh đã được đặt trước (Luca 2:21), song *xưng tụng, công bố và ca vang* **Danh GiêSu YehoShua Chúa Cứu Thế** để tập thể loài người **vocabunt nomen** hò reo theo tung hô rằng: **GiêSu Emmanuel Thiên Chúa đến ở với loài người** (Isaia 7:14 & Mat 1:21,23,25).

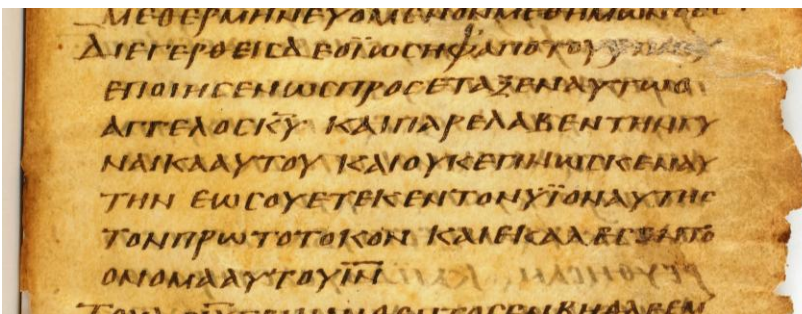
EMMA- NU-EL – (emma) là **Ở với + (nu)** loài người chúng ta + có **El (Elohim) Chúa Trời Uy Quyền**. Chữ **YHWEH** là Thánh Danh của Chúa. Để tránh phạm húy Thánh Danh được đọc trại ra là **ADONAY** hay **ELOHIM, ELI, EL** Đức Chúa. Khi hấp hối trên Thánh Giá, Chúa GiêSu kêu lớn tiếng rằng: "**Êli Êli lêma sabakthani, tức là: "Chúa Trời ơi, Chúa Trời ơi! Có sao Chúa Trời bỏ rơi con?"** (Mt 27:45)" Chữ **EL** được dùng để ghép với chữ khác thành tên tiếng. Vd Micha**EL** *Ai ngang bằng Thiên Chúa* là tên thiên thần thủ lãnh. Danh của tông đồ Nathaniel là *Chúa đã ban ơn*. Các chữ Isarel, Samuel, Raphael ... đều liên hệ với chữ EL. **GiuSe/ Yo+seph** cũng là tên tiền định vì mang nghĩa '**CHÚA [Yo viết tắt cho Yeho] TẶNG SỨC MẠNH CHO TÔI**'.

8. Mat 1:24 & 1:25 THÁNH Ý CHÚA CHA ĐƯỢC BA ĐẰNG GIÊSU & MARIA & GIUSE THỰC HIỆN TRỌN VẸN TẠI THÁNH GIA NAZARETH

Codex Washington-Dimai - bản cổ Hy Lạp thế kỷ 3.

Special thanks to CSNTM for permission to use http://www.csntm.org/Manuscript/View/GA_032 page 003

Kata Matthaion 1:24-25



ΔΙΕΓΕΡΘΕΙΣ ΔΕ Ο
ΚΩΟΣΕΦ ΑΠΟ
ΤΟΥ ΥΠΝΟΥ
ΕΠΟΙΗΣΕΝ,
ΩΣ
ΠΡΟΣΕΤΑΣΕΝ
ΑΥΤΩ Ο

ΑΓΓΕΛΟΣ **ΚΥ** [VIẾT ĐÚ [**KURIOU ĐỨC CHÚA**]

ΚΑΙ¹ ΠΑΡΕΛΑΒΕΝ ΤΗΝ ΓΥΝΑΙΚΑ ΑΥΤΟΥ;

ΚΑΙ² ΟΥΚ ΕΓΙΝΩСКΕΝ ΑΥΤΗΝ,

ΕΩΣ ΟΥ ΕΤΕΚΕΝ ΤΟΝ ΥΙΟΝ [**ΑΥΤΗΣ ΤΟΝ ΠΡΩΤΟΤΟΚΟΝ**]

ΚΑΙ³ **ΕΚΑΛΕCΕΝ ΤΟ ΟΝΟΜΑ ΑΥΤΟΥ** **ΙΝ**. [VIẾT ĐÚ **I ESOUN**

YEHOSHUA CHÚA GIÊSU CỨU THỂ]

Mat 1:24 **diegertheis de ho Iôsêph apo tou hupnou epiêsen**, dấu phẩy
hôs prosetaxen autô ho aggelos Kuriou, dấu phẩy
 - **kai¹ parelaben tên gunaika autou**; dấu chấm phẩy
 - 25 **kai² ouk eginôskên autên**, dấu phẩy
 - **heôs hou eteken ton huion** {autês ton prôtotonon}
kai³ ekalesen to onoma autou Iêsoun. dấu chấm



Tin Mừng LuCa 2:21 nói rõ Danh Chúa **YEHSHUAH** do Chúa CHA Trên Trời Cao đã đặt trước trước khi Chúa GiêSu làm người - và thiên thần đã loan báo cho Maria & GiuSe . Bốn phận GiuSe Cha Nuôi là cùng Maria cung kính đón nhận tên **YEHo + SHUAH GIESU Chúa Cứu Thế** và công bố tung reo Danh ấy cho loài người để loài người cùng ca tụng Danh **YEHSHUAH** . Theo tiếng mẹ đẻ Aramic, GiuSe và Maria âu yếm gọi Ngài. **YEHoSHUAH** từ đó phiên âm ra: **IESOUS, JESUS, GiêSu**

NOVA VULGATA

24-a Exsurgens autem Ioseph a somno fecit, sicut praecepit ei angelus Domini,



24-b

et¹ accepit coniugem suam;



25-a

et² non cognoscebat eam, dấu phẩy ***

[ĐTC Gioan Phaolo đã đặt lại các dấu ngắt câu quan trọng tại đây chia ra hai câu ^{25-a} và ^{25-b}.



25-b

donec peperit filium, et³ vocavit nomen eius Iesum [YehoShua.]

[Xin chú ý các dấu ngắt câu quan trọng tại đây. Cho dù Bản Tân Ước quý vị chưa được điều chỉnh song khi công bố Lời Chúa xin theo Đức Chủ Chăn Gioan Phaolo mà ngưng tại đây. Xin cũng áp dụng cách ngắt câu của ĐTC Gioan Phaolo cho bản Hy Lạp, và đánh số 3 chữ **et^{1,2 & 3}** cho rõ ràng]

24 Bừng tỉnh khỏi cơn u mê Giuse đã làm ngay, theo như Thiên Thần Chúa truyền,



Điều thứ nhất

24-b và¹ ông đã đón rước vợ của mình

(đang cưu mang Bào Thai Chí Thánh);

GiuSe chào đón Đức Nữ và Chúa Con với hết cả tấm lòng kính yêu.



Điều thứ nhì

25-a và² ông đã chẳng hề 'biết' bà ('biết' là tri giao vợ chồng),



Điều thứ ba

25-b và³ cho đến đúng lúc *heôs hou- donec* **mà bà sinh con**

thì ông đã ca vang Danh Người Con là GiêSu YehoShua Cứu Thế.

Câu Mat 1:23 chính là Lời Chúa cho Tiên Tri phán ghi trong Isaia 7:14. Câu nối tiếp Mat 1:24 & 25 áp dụng cho công nghiệp chính Chúa Con thực hiện Thánh Ý Chúa CHA khi đồng ý được sanh ra để làm Đấng Cứu Thế, lại cũng áp dụng cho chính Đức Nữ Maria đã vâng Ý Chúa để cộng tác trong việc Cứu Chuộc là Sinh Ra Con Chúa và tạo ra Máu GiêSu là Máu Cứu Chuộc Tha Tội. Thánh Gia tại Nazareth như cái nôi hữu hình để Ơn Cứu Chuộc được nuôi cho lớn và thành quả trọn vẹn. Nơi đây GiêSu Chúa Con và là Ngôi Lời đã được Cha Nuôi GiuSe lo lắng bảo bọc và dạy dỗ để lớn dần trong Ơn Nghĩa Chúa. Song hai câu Mat 1:24 & 25 nói rõ tình trạng tâm hồn và thể xác GiuSe được Lời Chúa cho bùng tỉnh sau cơn mê để đứng thẳng lên thực hiện Thánh Ý.

VÀI NHẬN XÉT VỀ CÁCH NOVA VULGATA TRÌNH BÀY HAI CÂU MATTHEU 1:24 & 25 NÀY

(1) Bản Cổ **Codex Washington** (như đã dẫn trên), Bản **Textus Receptus** & Bản **Byzantine** và **Bản Cổ VULGATA** đều đọc câu Mat 1:25 theo mẫu dài rằng:

donec peperit filium suum primogenitum
và³ cho đến đúng lúc *heôs hou* **mà bà sinh con đầu lòng của bà**

Song **Nova Vulgata**, hai Bản Cổ **Codex Vaticanus**, **Codex Sinaticus** và **khối đa số** lại đọc theo mẫu ngắn rằng,

donec peperit filium và³ cho đến đúng lúc *heôs hou* **mà bà sinh con**

<http://www.codexsinaiticus.org/en/manuscript.aspx?book=33&chapter=1&lid=en&side=r&zoomSlider=0>

Phỏng đoán Nova Vulgata theo khối đa số đọc câu Mat 1:25 theo mẫu ngắn vì **Bản Cổ Codex Vaticanus** vốn được gìn giữ tại Vatican từ thế kỷ 4, lại được khối đa số nhìn nhận giá trị truyền thống và lịch sử cao, **nhất là vì sự đối xứng giữa hai câu Mat 21b như về đôi và Mat 25b như về đấng**. [xem phân tích trong phần sau.] Nếu hiểu như vậy thì Nova Vulgata suy diễn đúng với văn phạm, với bản cổ không bị biến đổi và thần học hơn. Dù sao ta tôn trọng các chọn lựa riêng. Trong **cước chú [1] trang 1850 Nova Vulgata** xác nhận câu mẫu dài không bị loại trừ mà được đọc theo các dị bản dị. Song nhóm Fish Eaters & Ronald Conte cho rằng Nova Vulgata bỏ qua hàng chữ ấy là thiếu sót thần học song tranh luận thiếu bằng cứ.

(2) **Bản Cổ Codex Washington** Hy Lạp viết TĐT **diegertheis** đang được hoàn toàn thức tỉnh. **Bản Cổ Codex Vaticanus** viết ngắn hơn **egertheis** đang được thức tỉnh. Cả hai TĐT là *participle viết theo thể thụ động* và hàm ý **đang khi Thánh GiuSe đang được Chúa cho ra khỏi cơn u mê** (TĐT **diegertheis** *thể thụ động passive voice*) thì đã **cùng lúc và ngay lập tức** **hồn xác bùng bừng thực hiện Thánh Ý Chúa ngay**.

Văn phạm Latin **không** có ' *thể Present Passive Participle* ' tương đương để dịch; song Latin có thể **Present Active Participle: exurgens**. Tuy TĐT **exurgens** viết theo thể tích cực song mang nghĩa là *cùng thời điểm bùng tỉnh thì Thánh GiuSe đã cùng thời thực hiện Thánh Ý Chúa ngay cùng lúc chẳng trậm trễ một giây*. Nova Vulgata dịch **đổi thể song giữ được ý của Mattheu**. Cũng hữu lý theo thần học vì nhận được Ơn Chúa để bùng tỉnh thì GiuSe lấy hết sức mình mà đứng lên hành động và hành động một nhịp với Maria và GiêSu cũng đang bùng tỉnh. Thật tuyệt vời! Chúng ta người Việt sẽ phải theo cung cách của Nova Vulgata tìm ra cách đương đầu khi gặp khó khăn với văn phạm. Nếu dịch **GiuSe thức dậy thì hành động** không vạch rõ được ý nghĩa tiềm ẩn theo đòi hỏi của Mattheu qua TĐT **diegertheis/exurgens** rằng *GiuSe đang được Chúa ban ơn tỉnh thức thì Thánh GiuSe đã cùng thời thực hiện Thánh Ý Chúa ngay cùng lúc*. Ngài ở trong tình trạng được ơn bùng tỉnh

để mà mạnh dạn đứng lên chuẩn bị rước dâu, để mà chuẩn bị mọi sự chu đáo chờ đón Chúa giáng sinh cũng như để mà tiếp tục lòng kính trọng Đức Nữ. Thời gian được ơn bù đắp tình rất lâu dài có lẽ cả suốt cả đời ngài.

(3) ĐTC Gioan Phaolo đã đặt lại bộ dấu ngắt câu quan trọng khi đọc Lời Chúa để bổ túc cho Bản Cổ Vulgata. Vì các dấu ngắt câu chính xác theo văn phạm cho nên xin áp dụng cả cho bản Hy Lạp vốn không có dấu ngắt câu. Vì 2 câu 24 và 25 nay được Nova Vulgata cho nhập thành 1 câu duy nhất – [tuy nhiều mệnh đề khác nhau được ba chữ **et¹, et¹ & et¹** giới thiệu] song với dấu chấm phẩy mới để liên kết cho nên cách đánh số câu theo Textus Receptus 1551 chỉ giữ theo hình thức chứ *không có mục đích ngắt câu ngắt ý* như trước.

(4) Phải đọc câu 1:25^a và 1:25^b theo Nova Vulgata như thế mới hợp cách. *Và ông vẫn chẳng hề biết bà* là mệnh đề độc lập - Trước đây, ta đã theo các bản dịch đọc một mạch không dấu chấm câu rằng: ²⁵ " *Và ông không biết bà **donec peperit filium cho đến khi bà sanh con**"* rồi lầm lẫn cho rằng *cho đến khi bà sanh con* là mệnh đề phụ bổ túc câu *ông không biết bà* .

(5) Matthêu chia động tự **ginosko** ra **eginôskēn** theo thời **imperfect**. Nova Vulgata cũng vậy, đã chia động tự Latin **cognosco** theo thời **imperfect** ra **cognoscebat**. Các học giả Anh Pháp đều dịch sai **cognoscebat** *thời imperfect* ra *thời simple past* cả mấy trăm năm qua, dù văn phạm của họ có thời *imperfect* cũng gọi là *past progressive* và họ hiểu thời ấy nói gì. Thời **perfect** cho một kết quả viên mãn trong quá khứ và kết quả liên tục đến hiện tại. Thời **imperfect** ngược lại tuy chủ thể động tự cố gắng trong quá khứ liên tục lặp đi lặp lại hành động song chưa tạo được kết quả trọn vẹn. Khi thi TOEFL [Test of English as a Foreign Language] để vào Đại Học thí sinh Việt Nam phải nhuyền quy tắc văn phạm này. Song bản dịch Việt ngữ lặp lại sai lầm của học giả Anh Pháp, đập lên văn phạm, dịch sai imperfect , gieo rắc con virus sai lầm đi tứ phương nghi ngờ **Maria KHÔNG Tinh Trong suốt cuộc đời**. Giáo dân chẳng biết Hy Lạp & Latinh và bởi nghe ai ai cũng dịch như thế, và chỉ kịp nghe trong 2 giây nên tin theo họ, cho rằng đó là chân lý.



Thêm chữ để giữ được ý: Vậy thì câu Lời Chúa **Mat 1:25** chữ Hy Lạp **kai² ouk eginôskēn autēn –** Latin **Et² non cognoscebat eam** phải dịch sao cho đúng tuy văn phạm VN không có cách chia động tự? Xin dành dịch *thêm chữ để giữ được ý* rằng:

Mat 1:25- Và² từ ngày này qua ngày kia GiuSe đã vẫn chẳng hề biết Maria- Và² từ năm này qua năm nọ GiuSe vẫn chẳng hề có liên hệ xác thật gì với Maria
Hay nói nôm na giản dị hơn là
Và² Maria mãi mãi trọn đời tinh trong.
And² Mary ever remained pure

MATTHÊU VIẾT CÂU 20 & 21 và 24 & 25 THEO KIỂU VIẾT CÂU ĐỐI TIẾNG VIỆT

Bút pháp Mattheu rất sắc sảo khi viết từng câu song song đối xứng nhau chan chát tượng tự kiểu làm câu đối trong tiếng Việt. Để dễ hiểu xin đọc cả đoạn Mattheu từ câu 1: 20 đến 1:25 theo kiểu đọc câu đối tiếng Việt. Thánh Ý Chúa ban ra như câu đối trong Mat 1:20&21 và việc GiuSe và Maria thực hiện Ý Chúa trong Mat 1:24&25 như câu đáp

Thánh Ý Chúa truyền GiuSe làm trọn hai điều :
[Xin xem 2 chữ SẾ^{1 & 2} trong 20b & 21]

Điều thứ nhất

^{20b} **Giuse, con cháu nhà Đavít, xin chớ kinh hoàng sợ hãi mà cứ đón nhận Maria làm vợ mình. Cho dù (quod enim) Đấng từ lòng bà sinh ra thực vậy xuất phát từ Chúa Thánh Thần;**

Điều thứ nhì

²¹ **khi mà bà sế¹ sinh con, thì ông-GiuSe- hãy sế² ca vang Danh Người Con là **Giêsu Cứu Thế** (Danh *Giêsu*, YehoShua do nối hai chữ YHWH Yêhô Đức Chúa Trời +Shua Cứu Chuộc), **vì chính Ngài sẽ cứu dân Ngài khỏi tội**".**

Thánh Ý Chúa xin GiuSe làm hai điều song GiuSe đã lập tức làm trọn 3 điều [Xin xem 3 chữ VÀĐẢ^{1 & 2 & 3} sau đây]

²⁴ **Bừng tỉnh khỏi cơn u mê Giuse đã làm ngay, theo như Thiên Thần Chúa truyền, **Điều thứ nhất** ^{24-b} và¹ ông đã đón rước vợ của mình (đang cưu mang Bào Thai Chí Thánh);**

Điều thứ nhì ^{25-a} và² ông đã chẳng hề 'biết' bà ('biết' là tri giao vợ chồng),

Điều thứ ba ^{25-b} và³ **cho đến đúng lúc** ^{heôs} *hou* **mà bà sinh con thì ông – GiuSe - đã ca vang **Danh Người Con là Giêsu Cứu Thế**.**

Xin đọc lại: Lời Chúa xin GiuSe làm thế nào trong Mat 1:20&21 ra như vế đối thì Mat 1:24&25 như vế đáp báo cáo GiuSe đã làm như vậy. Hai câu rập khuôn ngoại trừ **sế và đã**

vế đối Mat 1:21 **TEXETAI DE HUION,
KAI KALESEIS TO ONOMA AUTOU IESOUN.**

vế đáp Mat 25B **HEOS HOU ETEKEN TON HUION
KAI EKALESEN TO ONOMA AUTO IESOUN.**

vế đối Mat 1:21 **PARIET AUTEM FILIUM, ET VOCABIS NOMEN EIUS IESUM**
vế đáp Mat 1:25 **DONEC PEPERIT FILIUM, ET VOCAVIT NOMEN EIUS IESUM**

vế đối **Mat 1: 21 Chính khi mà (autem) Maria sế sanh Con –
thì GiuSe hãy sế ca vang Danh của Ngài là GIÊ-SU YehoShuah Cứu Thế**

vế đáp **Mat 1: 25B Cho đến đúng khi mà Maria đã sanh Con
thì GiuSe đã ca vang Danh của Ngài là GIÊ-SU YehoShuah Cứu Thế**

Mattheu dùng chữ **hêôs /usque** (3 lần trong Mat 1:17) **cho đến** song dùng **hêôs hou / donec** (Mat 1:25) hay **quoadusque** là **cho đến đúng khi mà (at the very time) biến cố mong đợi sẽ xảy ra.** Vd Luca 24:49 **"Các con hãy ngụ lại trong thành Jerusalem cho đến đúng khi mà các con được ban sức mạnh từ Trời cao**

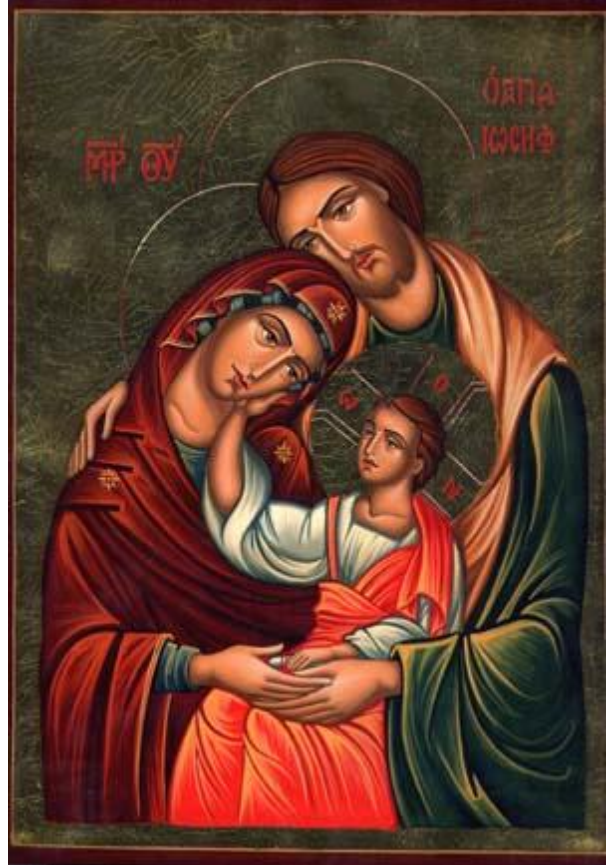
9. Mat 1:21 THÁNH Ý CHÚA ĐÃ ĐƯỢC TIÊN BÁO CẢ TRƯỚC KHI GIUSE VÀ MARIA SANH RA

Tiên tri Isaiah đã phác họa hình ảnh Thánh Gia Mở Đầu Công Cuộc Cứu Độ, nhiều thế kỷ trước khi Maria & GiuSe sanh ra, kể cả trước Ngày Chúa Giáng Sinh:

Isaiah 7:14 idou hê parthenos en gastri hexei, kai texetai Huion, kai kaleseis to onoma autou EMMANUEL

Này Cô Gái Tinh Trong sẽ mang thai, Này Cô Gái Tinh Trong sẽ sanh Con: Và Danh Ngài là EMMANU-EL thì 'người' hãy sẽ tung hô

Nhờ Matthêu ta nay được cho thấy Thánh Ý Thiên Chúa qua bức tranh Giáng Sinh sống động mang rõ sứ mạng và Danh Tánh của Ba Vị: **Em Bé sơ sinh tên GiêSu Emmanuel - Con Của (Parthenos/Virgo) Maria Cô Gái Tinh Trong, và GiuSe Cha Nuôi là người được chỉ định tung hô (kaleseis) Danh Thánh GiêSu Emmanuel.**



Lời Chúa theo Mattheu nói rõ thêm lý do và mục đích cho GiuSe ca vang Danh Emmanuel rằng:

Mat 1 21: pariet autem filium, et vocabis nomen eius Iesum (YehoShua): ipse enim salvum faciet populum suum a peccatis eorum ".

²¹ khi mà bà [Maria] sẽ¹ sinh con, thì ông – GiuSe- ông hãy sẽ² ca vang **Danh Người Con là GiêSu Cứu Thế (Yeho Đức Chúa Trời + Shua Cứu Chuộc), **vì chính Ngài sẽ cứu dân của Ngài thoát khỏi tội của họ****

Thánh Ý Chúa đã truyền Thánh GiuSe công bố **Danh GiêSu Emmanuel** và hướng dẫn tập đoàn loài người theo GiuSe với lòng cảm tạ hân hoan reo vang **GiêSu Emmanuel là Chúa Giáng Sinh làm Người Để Cứu Độ chúng ta qua Thánh Giá và là Chúa Ở Cùng Loài Người chúng ta- qua Phép Thánh Thể -cho đến tận thế:**

Mat 1: 23: " Ecce, virgo in utero habebit et pariet filium, " et vocabunt nomen eius Emmanuel ", quod est interpretatum **Nobiscum Deus.**

²³⁻ **Này đây, một Virgo/ parthenos Cô Gái Tinh Trong –**

" [tên là MARIA IMMACULATA-] sẽ¹ mang thai và sẽ sinh con,

" và người người muôn thế hệ

" sẽ² ca vang Danh Người Con của Nàng là Emmanuel', được dịch là

" Đức Chúa Trời nay Ở Cùng Loài Người Chúng Ta

[Bản Cổ Codex Vaticanus đã đánh dấu " " trước từng hàng câu này để nhấn mạnh câu



***Maria Immaculata:
Maria là Cô Gái Đồng Trinh?
hay Cô Gái Tinh Trong Xác Hồn?
Hay hơn thế nữa?***

Chữ **almah** trong Isaia 7:14 được Bản 70 Septuagint LXX và Mattheu dịch sang Hy Lạp **parthenos**, nay Nova Vulgata dịch ra **VIRGO** [chữ Latin] cho ta hiểu rõ: **Maria là người, là một almah, parthenos, virgo tức một cô gái còn trinh, xác thân còn trinh trắng.**

Và ta xưng tụng Thánh Maria là Thánh Nữ Trọn Đời Đồng Trinh.

Hiểu như vậy thì rất đúng song mới chỉ đúng một nửa vì ngoài việc được CHA Trời cho **trinh trắng thể xác**, cho **trinh trắng Trọn Đời**, Maria còn được CHA Trời cho **Tinh Trong phần linh hồn**, được CHA Trời chuẩn bị thật xứng đáng và thật đầy đủ, **tinh trong trọn vẹn mọi bề**, để xứng đáng làm Mẹ sanh ra Chúa GiêSu, Đấng Cứu Thế, và trực tiếp trợ giúp Chúa GiêSu tạo ra Máu Cứu Chuộc.

Song chúng ta gặp trở ngại vì ngôn ngữ loài người hạn hẹp không có đủ chữ thích hợp để mà diễn tả đầy đủ đặc tính tinh sạch hồn xác của Maria. Vì thế trong bản **Kinh Cầu Đức Mẹ**, sau khi đã ca tụng **sự tinh trong của Đức Nữ** qua 6 câu liên tiếp: **Đức Mẹ đồng trinh hơn hết mọi kẻ đồng trinh, Đức Mẹ cực thanh cực tinh, cực trinh cực sạch, tuyền vẹn mọi đàng, chẳng vướng bợn nhơ...** Mẹ Giáo Hội còn cho ta ca ngợi thêm danh hiệu:

Mater Immaculata (ĐTC Clemente XIII xin ta ca ngợi thêm danh hiệu này- năm 1766)
Đức Mẹ hồn xác hằng tinh trong

[chữ Nôm]

衍 媿 魂 確 恆 晶 髓

[Xem **KINH CẦU ĐỨC MẸ ĐỌC THEO ĐTC THÁNH GIOAN PHAOLÔ II**
http://www.conggiaovietnam.net/upload/article/f_1411867719.pdf

Vậy xin đề nghị theo bản **Kinh Cầu Đức Mẹ** dùng chữ **MARIA TINH TRONG XÁC HỒN** và cũng dùng như điển cổ. Chữ này là tiếng Việt. Các cụ nhà Việt Nam mình và các thánh tử đạo trước khi theo cha Đắc Lộ dùng con chữ abc làm ký hiệu thì sáng tạo ra chữ **tinh trong** để vừa viết (theo chữ Nôm, cách viết chữ Việt thời xưa) vừa định nghĩa. Đây là chữ Việt chứ không là chữ Tàu.

Tinh 晶 là kết quả việc tẩy uế, tô luyện, gạn sạch ... cho ra **tinh tuyền, tinh trong, tinh khiết** cho nên được sáng láng ra phản chiếu ánh sáng mặt trời; một **mặt trời** (日 nhật) đã sáng mà **3 mặt trời** cộng lại thì ra **TINH** **sáng + sáng + sáng = sáng lắm**. Các cụ không dùng chữ **tinh** sẵn có là ngôi sao 星 mà vẽ ra 3 mặt trời. Các thánh tử đạo đã hiểu rằng cả tỉ mặt trời không xứng để so với Ba Ngôi song ít ra "TINH" diễn được ý niệm Chúa là Chúa Trời Ba Ngôi Hằng Sống, Ba Ngôi luôn **Dominus Tecum** ở với Bà Maria cho nên **Bà được gratia plena đầy ơn phúc**. Bà Maria như tấm gương phản chiếu lại Ánh Sáng Chói Chan Đầy Ơn Cứu Độ Của Chúa Trời Ba Ngôi Hằng Sống.



Trong - Các cụ ghép chữ **Trung** + **Long** cho âm **Trong**: kết quả nhờ tẩy uế, gạn sạch *cho ra trong suốt, trong veo...* song viết thêm *thủy* ỷ cho **giòng nước chảy** để chỉ *mãi mãi theo thời gian chẳng bị vẩn đục*. **Maria Immaculata TINH TRONG** song **chúng ta IMMACULATI TINH TRONG** hay không? **CÓ**. Lời Chúa đã viết như vậy. Xin đọc chữ IMMACULATI trong Lời Chúa

1. Mẹ Giáo Hội qua lời thánh Phêrô dạy rằng: **Đức Kitô là Con Chiên TINH TRONG** " **Hãy biết thật rõ rằng anh chị em đã được cứu chuộc lại khỏi đời sống hư nát tổ tông truyền nhờ Máu Châu Báu của Đức Kitô Con Chiên IMMACULATUS TINH TRONG** vô tội không tì vết." (1Pet1:19)

2. Máu Châu Báu ở đâu ra? **Máu Tinh Trong** do MARIA là **Mater Immaculata Mẹ Tinh Trong**

3. Thánh Ý Chúa CHA cũng lại gọi rõ chúng ta là **IMMACULATI TINH TRONG** -ghi trong Epheso 1:4- rằng: **sicut elegit nos in ipso ante mundi constitutionem, ut essemus sancti et immaculati in conspectu eius in caritate;**

CHA TRỜI đã thương cho chúng ta được làm *con cái CHA tức là* được **sancti et immaculati** được **thánh thiện và tinh trong** **holy and immaculate, sanctifiés & immaculés sancti et immaculati** và

để được như vậy thì CHA TRỜI ban ơn cho Maria đi trước chúng ta một bước để hồn Đức Nữ, xác Đức Nữ được **sancta et immaculata, thánh thiện và tinh trong** xứng đáng mang đến cho chúng ta Chúa Giêsu bằng xương thịt ban Mình và Máu Thánh chuộc chúng ta để mà –**được CHA cho sancti et immaculati thánh thiện và tinh trong**. Chúng ta bị **maculati** **bẩn thỉu vì tội** song nhờ **CHA TRỜI thương ban Máu Chúa GIESU Immaculati** để chúng ta được **IM + MACULATI** tức là được **TINH TRONG** sau khi được tẩy uế sạch khỏi mọi tội. **Máu Thánh Tinh Trong Chúa GIESU Immaculati** mang đủ tính chất máu loài người đã từ cung lòng **Bà Maria Tinh Trong Immaculata** mà được tạo ra.

Tại Lộ Đức, [ngày 7 April 1858] Đức Mẹ đã hiện ra mỉm cười xưng Danh của mình cho chị Bernadette:

**"QUE SOY ERA
IMMACULADA COUNCEPCIU "
'Ta là Mẹ IMMACULADA Tinh Trong"**

hay nói nôm na đầy đủ hơn

Mẹ là Đấng được CHA TRỜI thương cho IMMACULATA, trọn đời hằng Tinh Trong, xác tinh trong - hồn cũng tinh trong chẳng hề vướng nhiễm tội lỗi như uest, kể cả tội tổ truyền từ phút giây đầu tiên khi được CHA TRỜI cho làm người [cho thụ thai trong bụng mẹ]

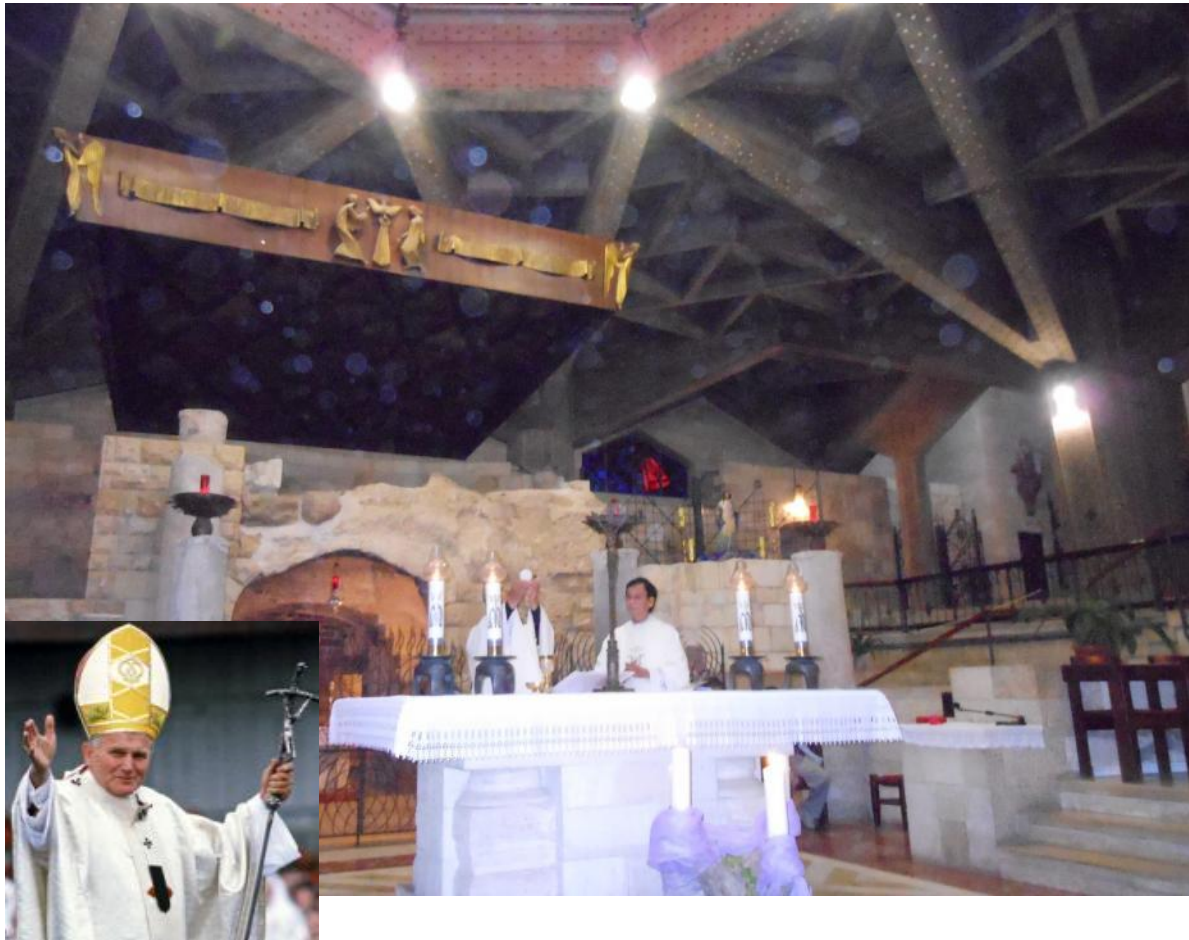
[Vùng Lộ Đức nói trại **Immaculata Conceptio** ra **Immaculada Concepciou**]



**Nhờ Máu Chúa GIESU Immaculati Tinh Trong,
Nhờ Maria Immaculata Tinh Trong –
Chúng ta sẽ cùng được CHA Trời cho thành Immaculati Tinh Trong**

Thiên thần truyền tin cho Đức Nữ Maria tại Nazareth theo Nova Vulgata

Đây là nhà thờ Truyền Tin Basilica of Annunciation- Nazareth, Israel - chính nơi thiên thần Gabriel đã đến Mang Tin Vui cho Maria Tinh Trong làm Mẹ sinh ra Chúa Cứu Thế. Photo NCB Dec 2011



GIỚI THIỆU TIN MỪNG LUCA ĐOẠN 1 ĐỀ TẠM KẾT

Đoạn 1 Mattheu đã trình bày rõ Thánh Ý Chúa: Cô dâu Maria và chú rể GiuSe đã được Chúa chọn, đã được hỏi ý trước, và đã xin vâng Thánh Ý, và Hai Vị đã mở rộng cõi lòng mình và mở cửa Thánh Gia theo Ý Chúa để đón nhận nhau và đón nhận Chúa Con xuống thế. Tin Mừng theo LuCa cũng viết rõ Thánh Ý Chúa CHA cho hai vị sánh duyên vợ chồng để cùng thực hiện sứ mạng Chúa trao:

Lc1:26 In mense autem sexto

Vào tháng - thật thể - thứ sáu

missus est angelus Gabriel a Deo

thiên thần Gabriel đã được sai đi bởi Đức Chúa Trời

[missus est ĐT chính theo thể thụ nhận– main verb PASSIVE VOICE]

in civitatem Galilaeae, cui nomen Nazareth,

đến một phố nhỏ thuộc Galilê tên là Nazareth



Lc1:27 ad virginem gặp (đến với) một Cô Gái Hôn Xác Tinh Trong ***desponsatam viro***, ***liên ngay sau đó và cũng để tron mục đích truyền tin thì Cô Gái Hôn Xác Tinh Trong ấy đã được gả chồng cách tron ven***

[TĐT *desponsatam* thể thụ nhận Participle bổ túc mục đích, lý do & thời gian cho ĐT *missus est sai đi truyền tin*]

cui nomen erat Ioseph tên ông chồng là Giuse, **de domo David**, thuộc nhà (vua tổ) Đavít. **et nomen virginis Maria.**

Và tên Cô Gái Tinh Trong là MARIA.

Lc1:28 Et ingressus ad eam dixit:

Thiên thần đến [TĐT] với Nàng và nói [ĐT]:

" Ave, gratia plena, Dominus tecum "
"Kính mừng Maria, đây ơn phúc,
Đức Chúa Trời ở cùng Bà "

Benedicto, Gioan Phaolo, Phaolo 6, Gieronimo & LuCa: ĐÓ LÀ LỜI CHÚA

Tất cả: TẠ ƠN CHÚA

[<< Photo: Hình bên là tượng Hai Cha Con tại Căn Nhà Lịch Sử Nazareth]

Xin sẽ đọc đủ đoạn này và đọc thêm Ba Bản Cổ Hy Lạp trong bài sau để thấy Nova Vulgata không những trung thực với các Bản Lời Chúa đã có - thuộc Khối Tông Truyền Khởi Thủy mà còn là Bản Truyền Thống theo thực chất mang những chấm phá canh cải cần thiết để chúng ta đọc Lời Chúa cho đúng.

Song có sự sai lầm lịch sử rất quan trọng khi in các Bản Kinh Thánh

1. Ông Robert Estienne (1503-1559) người Tin Lành khi in Bản **Textus Receptus 1551** đã khởi xướng cách đánh số từng câu Kinh Thánh. Ai ai cũng khen ngợi và chấp nhận **cách đánh số theo Textus Receptus** như một định luật cần thiết. Song Robert Estienne hiểu sai là câu LuCa 1:26 độc lập với câu LuCa 1:27 nên đặt dấu chấm câu ở giữa và đánh 2 số câu 26 & 27 khác nhau. Đầu óc người Tin Lành chẳng tin Đức Maria đồng trinh xác thân chớ đừng nói đến đặc tính Maria Tinh Trong Hôn Xác cho nên có lẽ ông Robert Estienne theo tiềm thức mà hiểu như thế. Song chẳng may cách đánh số câu của Textus Receptus trở thành định luật đọc Kinh Thánh cho nên các Bản Vulgata Cổ 1590-1914 của Công Giáo chúng ta vô tình lặp lại và reo rắc **sai lầm Textus Receptus** ấy.

(2) *Hiểu sai* hai câu 26 & 27 là hai mệnh đề độc lập, nhiều người đã đọc câu 26 & 27 rằng:

1:26 In mense autem sexto, missus est Angelus Gabriel a Deo in civitatem Galilæe, cui nomen Nazareth. **chấm câu dứt ý dứt câu**

Vào tháng thứ sáu thiên thần Gabriel được Chúa sai đến một thành xứ Galilêa, tên là Nagiarét. [chấm câu dứt ý dứt câu]

1:27 Ad virginem desponsatam viro, cui nomen erat Ioseph, de domo David, et nomen virginis Maria.

²⁷ đến với một trinh nữ [virginem] đã được gả cưới trọn vẹn [desponsatam viro] cho một người tên là Giuse, thuộc chi họ Đavít, trinh nữ ấy tên là Maria.

Người ta tranh luận rằng (a) tuy desponsatam là một TĐT theo hình thức song **LuCa dùng desponsatam như tính tự (adjective) để bổ túc cho danh tự virginem** thay vì cho ĐT missus est - thuộc câu 26 trên (b) desponsatam là *past perfect participle* có nghĩa **việc được gả đã trọn vẹn trong quá khứ**. LuCa không dùng *future passive participle* để ta hiểu rõ **truyền tin xong thì Maria mới được gả cưới**.

(3) virginem desponsatam viro vì thế được dịch đơn sơ là **Maria đã được gả cưới trọn vẹn trong quá khứ cho chồng là Giuse vào lúc thiên thần đến truyền tin**.

Hiểu như thế nên ta đã vô ý để Chúa Thánh Thần ra ngoài cuộc. Việc này dẫn đến diễn dịch sai lầm trầm trọng rằng **Thánh Giuse đã TÌNH CỜ xin cưới Maria, sau đó thì thiên thần mới lật đặt đến truyền tin cho Đức Nữ và vội quá đến nỗi quên không hỏi ý trước người chồng là Giuse. Thánh Giuse không được truyền tin. Thánh Giuse KHÔNG ĐƯỢC BIẾT THÁNH Ý CHÚA.**

(4) Việc này cũng dẫn đến mâu thuẫn không thể hàn gắn giữa 2 câu 1:27 với câu 1:34 vì LuCa 'lắm cảm'(!?): trong 1:27 thì nói **Maria đã được gả cưới cho chồng là Giuse rồi** song trong khi được truyền tin thì Maria ngây thơ thưa với thiên thần: **"Việc sanh con làm sao xảy ra vì tôi chưa có chồng!"**



Nova Vulgata của Mẹ Hội Thánh ban qua tay Đức Chủ Chăn Thánh Gioan Phaolo II từ năm 1979 đã cải sửa **Vulgata Cổ**, đọc rằng

Lc1:26 In mense autem sexto Thật thế - vào tháng thứ sáu missus est angelus Gabriel a Deo thiên thần Gabriel đã được sai đi bởi Đức Chúa Trời **Lc1:27 ad virginem** đến với một Cô Gái Hôn Xác Tinh Trong desponsatam viro, liền ngay sau đó và cũng để trọn mục đích truyền tin thì Cô Gái Hôn Xác Tinh Trong ấy đã được gả chồng cách trọn vẹn cui nomen erat Ioseph tên ông

chồng là Giuse, de domo David, thuộc nhà (vua tổ) Đavít. et nomen virginis Maria. Và tên Cô Gái Tinh Trong là MARIA.

Lc1:28 Et ingressus ad eam dixit: Thiên thần đến [TĐT] với Nàng và nói [ĐT]:

" **Ave, gratia plena, Dominus tecum** "

"**Kính mừng Maria, đây ơn phúc, Đức Chúa Trời ở cùng Bà** "

**Benedicto, Gioan Phaolo, Phaolo 6,
Gieronimo & LuCa: ĐÓ LÀ LỜI CHÚA
Tất cả: TẠ ƠN CHÚA**

Nova Vulgata cho nối 2 câu làm một hiển nhiên minh bạch về thần học mà cũng phù hợp văn phạm theo **quy luật TĐT PAUL 6** vì TĐT/participle **desponsatam viro** **bổ túc mục đích, lý do & thời gian cho ĐT chính missus est.**

MỘT VẤN ĐỀ THIẾT THỰC VÀ CẤP BÁCH.

Xin ý kiến các cha và ông bà anh chị.

Xin đừng trách người Tin Lành. Cho đến nay Nova Vulgata chưa được nghe đến cho nên các *bản văn Công Giáo được phát hành và được đọc trong nhà thờ* vẫn còn chịu ảnh hưởng nặng nề của **Textus Receptus**, tuy đã có thiện chí đổi dấu chấm giữa 2 câu sang dấu phẩy, song vẫn như đọc vội gây hiểu sai lầm rằng :

**Maria đã được gả cưới trọn vẹn cho chồng là Giuse
vào lúc thiên thần vừa đến truyền tin.**

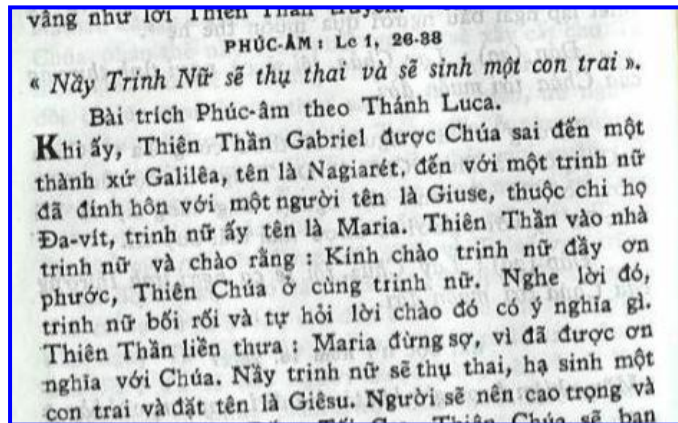
Đây là một ví dụ cụ thể để thấy khi ta nghe ai ai cũng dịch một lời thì tin chắc chắn rằng Lời Chúa viết như thế.

Đọc vài bản dịch

[A]⁽²⁶⁾ Bà Elisabeth có thai được sáu tháng, thì Thiên Chúa sai sứ thần Gáprien đến một thành miền Galilê, gọi là Nadarét,⁽²⁷⁾ gặp một trinh nữ đã **đính hôn** với một người tên là Giuse, thuộc nhà Đavít. Trinh nữ ấy tên là Maria.

[B] Trích Sách Lễ Giáo Dân>>

[C]²⁶ Khi ấy, thiên thần Gabriel được Chúa sai đến một thành xứ Galilêa, tên là Nagiarét,²⁷ đến với một trinh nữ **đã đính hôn** với một người tên là Giuse, thuộc chi họ Đavít, trinh nữ ấy tên là Maria.



[D]²⁶ In the sixth month the angel Gabriel was sent by God to a town in Galilee called Nazareth,²⁷ to a virgin **betroued to a man** named Joseph, of the House of David; and the virgin's name was Mary.(JB 1985)

[E] 1:26 And in the sixth month the angel Gabriel **was sent** from God unto a city of Galilee, named Nazareth. 1:27 To a virgin **espoused to a man** whose name was Joseph, of the house of David; and the virgin's name [was] Mary....

[F] ²⁶ Six mois plus tard, **Dieu envoya** l'ange Gabriel dans une ville de Galilée appelée Nazareth, ²⁷ chez une jeune fille **liée par fiançailles** à un homme nommé Joseph, un descendant du roi David. Cette jeune fille s'appelait Marie.

[G] 26 Le sixième mois, l'ange Gabriel fut envoyé par Dieu dans une ville de Galilée, appelée Nazareth, 27 à une jeune fille vierge, **accordée en mariage** à un homme de la maison de David, appelé Joseph ; et le nom de la jeune fille était Marie.

Xin chỉ trưng vài bản tiêu biểu. Theo các bản dịch Công Giáo kể trên thì giáo dân dễ hiểu sai rằng ~~sau khi GiuSe đã làm lễ hỏi nghĩa là **đã tình cờ có lễ đính hôn rồi**~~ thì thiên thần mới hiện ra truyền tin cho Maria. Luca chưa kịp nói đến tên Maria thì đã nói là ~~Maria đã có chồng rồi~~. GiuSe chẳng biết gì cả vì không hề được truyền tin hỏi ý kiến. Rồi ta đọc đoạn Matthêu thì thấy (theo các học giả dịch) thánh GiuSe rơi vào cơn bão đen tối: GiuSe đã ~~khám phá~~ ra bào thai GiêSu song nghi là *hoang thai*. Tuy GiuSe chẳng muốn tố giác đem Maria và hoang thai ra ném đá song quyết tâm *ly dị Maria*....

Mặc dầu chưa kịp có bản dịch Nova Vulgata sang tiếng Việt song xin ý kiến các cha và ông bà anh chị để làm sao chặn đứng ngay việc đọc sai công bố sai, gây hiểu sai Lời Chúa. Có lẽ tòa giảng là phương tiện hữu hiệu nhất và nếu các Đức Cha ra lệnh thì còn gì bằng.

-Có lẽ để dễ hiểu hơn có thể nói rằng

1. Theo ý Luca, hai câu Luca 1:26 &27 rõ ràng muốn giới thiệu cuộc truyền tin trước khi Luca trình bày nội dung các lời truyền tin



Trước hết phải nói đến việc truyền tin - theo nghĩa hẹp- cho Đức Nữ Maria - mà Luca đơn sơ lược trình trong đoạn 1. Khi Luca 1:26 &27 giới thiệu cuộc truyền tin này thì có nhắc đến một trong những lý do và mục đích quan trọng cho cuộc truyền tin là việc **Maria mang thai Chúa Con** và việc **Maria được gả cách trọn vẹn cho chồng**

là GiuSe để Hai Vị thành hôn với nhau lập ra Tổ Ấm Thánh Gia nghênh đón Chúa Con.

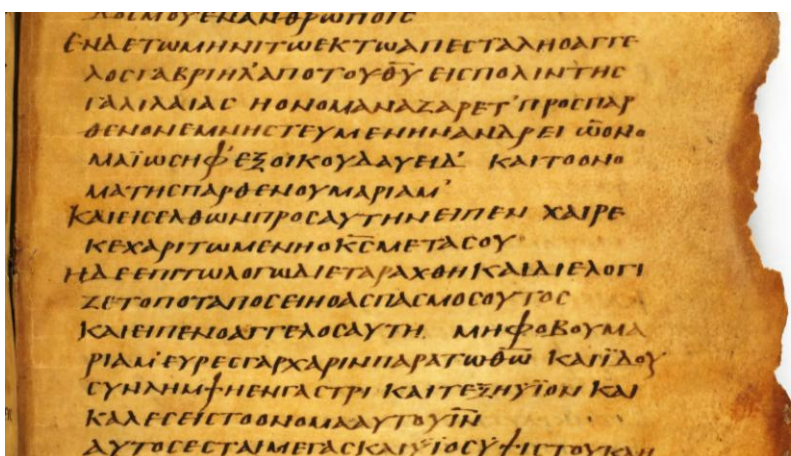
[Photo: Nhà Thờ Truyền Tin tại Nazareth Israel]

Cuộc truyền tin không thể chỉ xảy ra trong ít phút nếu đếm theo chữ, theo như LuCa vẫn tắt trình bày mà rất có thể đã kéo dài cả buổi hay nhiều buổi sau này vì vào thoạt đầu thì Maria chưa được hiểu rõ mình được gả cho ai cho nên đã tỏ ra rất ngỡ ngàng và trả lời thiên thần rằng việc mang thai không thể xảy ra được vì Maria chưa có chồng. Sau này việc thiên thần phải hiện đến cho Maria & GiuSe có thể còn xảy ra nhiều lần trong khi GiuSe chuẩn bị tổ chức đám cưới Maria. Theo văn hóa thời ấy đám cưới không chỉ đơn giản là sự kết hợp của đôi trẻ song cha mẹ đôi bên có những vai trò và quyết định rất cần thiết - Tại Đất Thánh Nazareth có truyền thuyết thiên thần không chỉ đến nhà Maria mà còn đến cả giếng nước của làng để bàn bạc giảng giải cho Maria. Thiên Chúa đã làm cho mọi sự trọn vẹn theo Thánh Ý. [[Hình Giếng Nước Nazareth Israel](#). Nơi đây trẻ Giêsu đã từng đến giúp Mẹ đem nước về nhà]



Hai câu LuCa 1:26 & 27 vừa dẫn có mục đích nói đến Ôn Cứu Chuộc liên quan đến Ba Nhân Vật Giêsu Maria GiuSe cho nên LuCa giới thiệu truyền tin và mục đích của truyền tin là Thánh Ý trong việc Maria mang thai, Chúa Giáng Sinh và mở cửa Thánh Gia khởi đầu với việc Maria đã được gả cưới cho GiuSe. Cách hành văn nói rõ mục đích giới thiệu của 2 câu ấy .

Ta sẽ đọc kỹ bản Hy Lạp trong bài sau song xin trưng trước để quý vị thấy khi cổ nhân sao chép Mattheu hay LuCa thành Codex Vaticanus hay Codex Washington thì viết chữ này liền ngay với chữ kia và không biết đến dấu chấm dấu phẩy nên hơi khó đọc. Song cổ nhân hiểu rõ ý Mattheu khi muốn nhấn câu nên dùng ký hiệu " " (như câu Mat 1:23 đã dẫn). Cổ nhân hiểu rõ ý Luca muốn ngắt câu nên đã chia ra các tiểu đoạn khá rõ: khởi đầu với việc viết chữ đầu tiên trệch sang bên trái một chút (vd hàng #1, #7, #9) và đến chữ tận cùng (vd hàng #6, #8) thì xuống hàng rất rõ rệt. Hiển nhiên ta thấy ra LuCa muốn dùng 2 câu 1:26 & 27 để giới



thiệu cuộc truyền tin và đã viết câu ấy riêng biệt với nội dung truyền tin. Xin xem chữ đầu tiên EN hàng #1 trệch sang bên trái một chút và đến chữ tận cùng MARIAM hàng #6 thì xuống hàng rất rõ rệt.

Codex Washington-Dimai - bản cổ Hy Lạp thế kỷ 3. Luke 1: 21- 33

Special thanks to CSNTM for permission to use http://www.csntm.org/Manuscript/View/GA_032 Page 199

LuCa1:26 EN ΔΕ ΤΩ ΜΗΝΙ ΤΩ ΕΚΤΩ ΑΠΕΣΤΑΛΗ ΗΘΑΓΓΕΛΟΣ ΓΑΒΡΙΗΛ ΑΠΟ ΤΟΥ ΘΥ [ΘΕΟΥ] ΕΙΣ ΠΟΛΙΝ ΤΗΣ ΓΑΛΙΛΑΙΑΣ ΧΟΝΟΜΑ ΝΑΖΑΡΕΤΗ

LuCa 1:27 ΠΡΟΣΤΑΡΘΕΝΟΝΕΜΝΗCΤΕΥΜΕΝ ΝΑΝΑΡΙΩΟΝΟΜΑ ΙΩΧΦΕΧ ΟΙΚΟΥΔΑΥΙΔΚΑΙΤΟΟΝΟΜΑ ΤΗCΤΑΡΤΗΝΟΥ ΜΑΡΙΑΜ·

Luca 1:26 En de tô mêni tô hektô Vào - thật thể - tháng thứ sáu apestalê ho angelos Gabriêl thiên thần Gabriel đã được sai cho đi (ĐT chính apestale theo thể thụ nhận)

apo tou THEOU bởi từ Đức Chúa Trời **eis polin tês Galilaias** đến một phố nhỏ thuộc Galilê **hê onoma Nazareth** tên là Nazareth

Luca 1:27 pros PARTHENON gặp (đến với) một Cô Gái Tinh Trong **emnêsteumenên andri** (TĐT) **liên ngay sau đó và cũng để tron mục đích truyền tin** [nói trong ĐT chính apestale] **thì Cô Gái Tinh Trong ấy đã được gả chồng cách tron ven** **hê onoma Iôsêph** tên ông chồng là Giuse, **ex oikou David** thuộc nhà David **kai to onoma tês parthenou Mariam.** Và tên Cô Gái Tinh Trong là MARIA

2. TĐT **desponsatam viro** bổ túc lý do, kết quả, mục đích & thời gian cho ĐT **missus est**

Xin lặp lại quy luật TĐT PAUL 6 Cả hai ĐT & TĐT ăn theo nhau, quần quít lấy nhau trong cùng một câu không thể cắt ra riêng rẽ. TĐT bám sát ĐT chính để bổ túc một hay 6 điều: (1) nhân quả, kết quả (2) lý do, mục đích, (3) cung cách (4) thời gian, thời điểm, (5) tính chất, tính cách hay tính thể, hay (6) tình trạng hay điều kiện, v.v.... Xin cũng xem

VÀI BA MẸO VĂN PHẠM GIÚP ĐỌC LỜI CHÚA NOVA VULGATA VÀ CÁC BẢN CỔ KINH THÁNH
http://www.congiaovietnam.net/upload/article/f_1367156411.pdf

Greek Participles http://www.ntgreek.org/learn_nt_greek/participles.htm

Chart of Participles - NT Greek www.ntgreek.org/pdf/adverbial_participles.pdf

Greek Participle Use Flow Chart - NT Resources http://ntresources.com/blog/documents/ptcp_cht.pdf

Kính xin ý kiến các cha và ông bà anh chị để làm sao ta hiểu đúng Lời Chúa.

(a) Khi thánh LuCa viết TĐT **emnêsteumenên andri** Thánh Gieronymo & Nova Vulgata dịch ra **desponsatam viro Maria đã được gả chồng cách tron ven** thì kiểu viết tài tình của Hy Lạp LaTinh dùng TĐT vừa nhẹ câu văn song lại vừa quy gom nhiều mệnh đề để **tác giả chỉ cần nói 1 mà người nghe hiểu ra 2**. LuCa dùng bút pháp Hy Lạp nghĩ các giáo hữu đầu tiên sống thời các thánh tông đồ, rành Hy Lạp và hiểu rõ LuCa viết TĐT ấy **để bổ túc lý do, kết quả hay mục đích cho ĐT apestalê - missus est** đã được sai đi.

(b) Song nay chúng ta là người Việt lại chẳng biết đến TĐT nên cần ý kiến của các cha và ông bà anh chị cho ý kiến: thay vì chỉ dịch hai chữ **desponsatam viro** ngắn gọn thì chúng ta dịch chú thêm mục đích của TĐT này tuy hơi dài song nghĩ đầy đủ hơn, rằng:

liên ngay sau truyền tin và cũng để tron lý do và mục đích truyền tin [nói trong ĐT chính apestale]
thì Cô Gái Tinh Trong ấy đã được tron ven gả chồng cho ông Giuse.

Dù tác giả LuCa không viết rõ ra thì ta vẫn phải nhắc sơ đến **lý do, kết quả hay mục đích** TĐT **desponsatam viro** mà tác giả LuCa cho hiểu ngầm khi viết TĐT **desponsatam viro** để tránh hiểu sai *một ly* rồi diễn dịch sai lầm *đi đến cả dặm*. **Hiểu như thế mới đúng lý luận, văn phạm, lịch sử và cả thần học** nhất là để tránh diễn dịch cho nhau vô lý và vô bằng rằng ~~Thánh GiuSe đã TÌNH CỜ xin cưới Maria, sau đó thì thiên thần mới đến truyền tin cho Đức Nữ~~ **Mat 1:18 nói rõ:– Thánh GiuSe đã được truyền tin; Thánh GiuSe ĐÃ ĐƯỢC BIẾT THÁNH Ý CHÚA.**

Chúng ta có thể mạnh dạn làm như thế mà không phản bội LuCa & Nova Vulgata vì Nova Vulgata đã dạy ta cách biến chuyển văn phạm hợp lý để giữ ý của tác giả nguyên thủy:

(1) Vì văn phạm Việt không có TĐT thì **các TĐT cần được chuyển thành ĐT:**

Vd1 **dikaiois ôn TĐT**] Nova Vulgata *đổi ra thành* **cum esset iust** [esset **ĐT**] **song tuyệt đối tránh đặt bất cứ dấu chấm ngắt câu tách TĐT là mệnh đề phụ khỏi ĐT chính.**

Vd2 LuCa 1:26&1:27 phải xoắn với nhau để chính phụ bổ túc cho nhau chớ không là 2 câu độc lập bởi Ô Robert Estienne chỉ là nhà in - không sắc sảo văn phạm và thần học nhất là mang nặng nề trạng không tin Đức Nữ Tinh Trong.

(2) Chúng ta khi dịch cũng có thể - **đổi thể để giữ ý**

Vd **diegertheis** thể thụ nhận như Matthêu viết song Nova Vulgata *đổi ra thành* **exurgens** thể tích cực

(3) Chúng ta cũng có thể **thêm chữ để giữ được ý.**

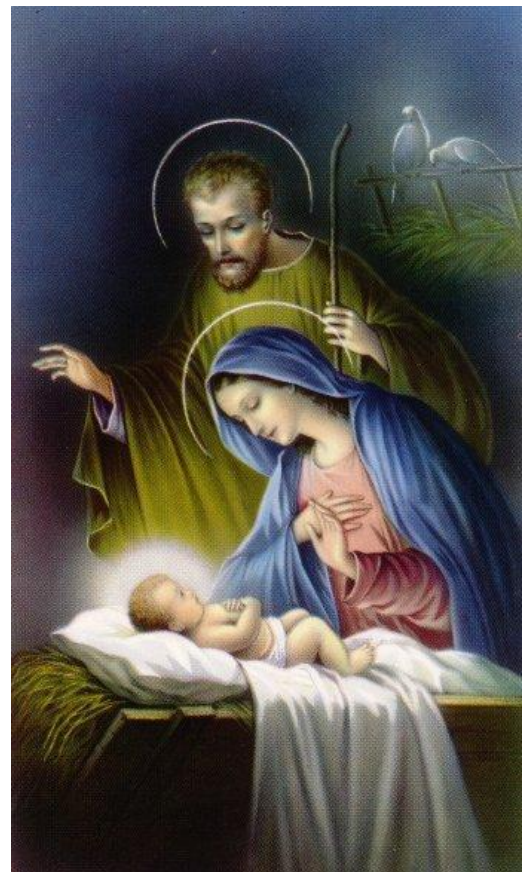
Giản dị nhất và vô hại mà lại hữu hiệu là khi dịch thì ta chú thêm chữ để hiểu cho rõ nghĩa tác giả LuCa muốn nói, nhất là khi dùng TĐT thì tác giả LuCa cho phép hiểu ngầm ý tác giả.

Người Hy La nghĩ rằng đã có TĐT thì chẳng cần nói ra vì thừa thãi ai ai cũng đã hiểu. Song tiếng Việt ta cần nói rõ ra để khỏi hiểu thiếu hoặc hiểu lầm cách tai hại.

Vd ở đây khi thiên thần Gabriel **missus est** được

Chúa sai đi gặp cô Maria để truyền tin thì thiên thần có trách vụ giải thích rõ ràng theo Thánh Ý có những mục đích nào, lý do nào, duyên cớ nào... và cách thức nào để thực hiện Thánh Ý. Tất cả theo Thánh Ý đều đã rõ: Maria sẽ mang thai cách lạ, sẽ sanh Con, kể cả việc Thánh Ý cho Maria sánh duyên với GiuSe theo Thánh Ý làm cộng tác viên thiết thực. Luca dùng TĐT **desponsatam viro Maria được gả cho GiuSe** tuy đơn giản song nói rõ theo văn phạm mục đích, lý do, duyên cớ, nhân quả... theo Thánh Ý... kể cả bổ túc thời gian của việc truyền tin.

Vì LuCa không viết future passive participle để rõ **truyền tin xong thì mới được gả cưới** cho nên có vị vì thế e ngại nếu ta cho là **desponsatam viro** bổ túc thêm thời gian cho **truyền tin**



là **đám cưới xảy ra liên ngay sau truyền tin** thì lập luận e không vững vì **desponsatam viro** thuộc dạng *past perfect participle* mà theo văn phạm thì sự kiện gả cưới phải **đã xảy ra trọn vẹn – ngang lúc-** hay **ít nhất là lúc thiên thần truyền tin xong**. [Xem Latin Participles <http://www.thelatinlibrary.com/101/Participles.pdf>]

Song nếu ta hiểu cuộc truyền tin không ngắn gọn vài phút mà thực tế đã có **cuộc truyền tin kéo dài** kể từ khi thánh tiên tri Isaia (Isaia 7:14) đã tiên báo, cả cho đến lúc GiuSe xin cử hành đám cưới, và cả lúc Chúa Giáng Sinh... thì hợp lý phần nào

Trong khi mong chờ ý kiến quý vị và các giải thích khác song Nova Vulgata là bậc thầy về cổ ngữ đã hiểu như thế và rất hợp tình hợp lý. *Nhân vô thập toàn*, chúng tôi biết sẽ thiếu sót cần được bổ túc và vẫn chờ mong ý kiến của bậc thầy song hiện nay thì chúng tôi vẫn noi theo NOVA VULGATA được ĐTC Thánh Gioan Phaolo II tuyên bố là *Bản "TYPICA- Bản Mẹ."*

Trên đây là một vài cố gắng cá nhân tuy tôi không đủ căn bản về thần học và Thánh Kinh, kể cả cổ ngữ để tìm hiểu về đoạn 1 Mattheu và xin đón nghe mọi chỉ trích. Tôi không đại diện cho cả Nhóm Dịch Lời Chúa nên các phát biểu có tính cách tư riêng.

Hết lòng cảm tạ . Kính chúc **LỄ ĐỨC MẸ TINH TRONG VÔ NHIỄM** sốt sáng và **MỪNG CHÚC MÙA GIÁNG SINH ĐẦY ƠN LÀNH.**

Mùa Giáng Sinh 2015 LsNguyenCongBinh@gmail.com

CÁC SÁCH CẦN THAM KHẢO

NOVA VULGATA – NOVUM TESTAMENTUM

http://www.vatican.va/archive/bible/nova_vulgata/documents/nova-vulgata_novum-testamentum_lt.html

BẢN CỔ HY LẠP

1. CODEX WASHINGTON - DIMAI

http://www.csntm.org/Manuscript/View/GA_032

2. CODEX VATICANUS

http://images.csntm.org/Manuscripts/GA_03/Vaticanus-Scripture-Index.pdf

3. CODEX SINAITICUS

http://www.csntm.org/Manuscript/View/GA_01

Các đoạn Codex Washington & Codex Vaticanus trưng dẫn trong bài nếu ai cần tham khảo rộng hơn thì xin liên lạc thẳng với [Center for the Study of New Testament Manuscripts' \(CSNTM\)](http://www.csntm.org/) info@csntm.org hay www.csntm.org/ . Hiện chưa học giả nào cho phân tích.

4. Interlinear Bible – BIBLE HUB

<http://biblehub.com/matthew/1-1.htm>

5. Parallel Greek New Testament

<http://www.greeknewtestament.com/index.htm>

6. Greek Textus Receptus

http://www.logosapostolic.org/bibles/textus_receptus/greek_textus_receptus_index.htm

BẢN CỔ VULGATA LATIN

1. Biblia Sacra Vulgata 1590 – 1824

<http://www.sacredbible.org/vulgate1822/index.htm>

2. Biblia Sacra Vulgata 1590 –

<http://www.sacredbible.org/vulgate1861/>

3. Biblia Sacra Vulgata 1914

<http://www.sacredbible.org/vulgate1914/version.htm>

4. Biblia Sacra Vulgata (Stuttgartensia)/Matthaeus

https://la.wikisource.org/wiki/Biblia_Sacra_Vulgata_%28Stuttgartensia%29/Matthaeus

KINH THÁNH TIẾNG ANH & PHÁP VIỆT

1. New Jerusalem bible (1985)

<https://jerusalembibledownloadfib.wordpress.com/>

<http://usccb.org/bible/>

2. New American Bible -USCCB

<http://usccb.org/bible/>

3. The Blue Letter Bible

<http://www.blbclassic.org/index.cfm>

4. The New International Bible

<http://www.bibleguide.us/new-international-bible-niv/>

5. La Sainte Bible en Francais - Louis Segond

http://software77.com/onlinebibles/french_ls/

KINH THÁNH TIẾNG VIỆT

1. Những Bài Đọc Lời Chúa Trong Thánh Lễ Hằng Ngày

<http://www.catholic.org.tw/vntaiwan/loichua/loichua030.htm>

2. Kinh Thánh – Lời Chúa cho mọi người- *Nhóm Phiên Dịch Các Giờ Kinh Phụng Vụ*

<http://kinhthanhchomoingui.org/>

<http://www.conggiaovietnam.net/kinhthanh/home.htm>

2. Kinh Thánh Cựu Ước & Tân Ước (*Bản dịch của LM Nguyễn Thế Thuấn*)

<http://www.catholic.org.tw/vntaiwan/vietbibl.htm>

3 .Lời Chúa Hôm Nay THANH LINH.NET (được Ủy Ban Phụng Tự HĐGM Việt Nam chấp thuận)

<http://www.thanhlinh.net/lich-loi-chua/2015-12-25?mini=lich-loi-chua%2F2015-12>

<http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=home&v=detail&ia=14258>